
Tìm Hiểu CON ĐƯỜNG THIÊNG LIÊNG HẰNG SỐNG

Có lời phán từ Bạch Ngọc Cung:
“Ta truyền lệnh xuống cho Người qua con ta”
Lệnh truyền: **“Hãy thương yêu nhau”**.

Kính dâng

Đức Hộ Pháp **PHẠM CÔNG TẮC**

Lời Tựa

Con đường Thiêng liêng Hằng sống do Đức Hộ Pháp giảng dạy là một tư liệu quý giá để tìm hiểu về Bí pháp của Đạo Cao Đài. Đây là tài liệu đầu tiên giảng các vấn đề siêu hình, giúp chúng ta hiểu rõ con đường tấn hóa Thiêng liêng của các đẳng linh hồn sau khi rời bỏ thể xác, trở về nguồn cội cùng Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng liêng.

Từ văn nói, các tốc ký viên ghi lại làm thành tác phẩm nên không sao tránh khỏi sự khó đọc, khó hiểu. Mục đích của chúng tôi là giúp độc giả hiểu thấu đáo các lời giảng của Đức Hộ Pháp bằng cách trình bày dưới dạng câu hỏi, vừa mang tính tiêu đề vừa cô đọng các vấn đề mà Đức Ngài đã giảng dạy.

Nội dung hay văn phong đều do Đức Ngài thuyết mà chúng tôi trích nguyên văn theo đúng những gì mà Ban tốc ký Hội thánh ghi lại. Những đoạn chú thích được đánh dấu (*) và được trích từ Kinh sách của Đạo Cao Đài.

Xin tri ân các vị tiền bối đã kịp thời giữ gìn một tài liệu vô giá và xin được thứ lỗi nếu có sơ sót trong quá trình biên soạn.

Hiểu được con đường Thiêng liêng Hằng sống và áp dụng lời dạy của các Đấng vào trong đời sống sẽ giúp chúng ta đi đúng đường để đạt Đạo.

Con đường Thiêng liêng này bắt đầu từ lúc vào Đền Thánh (*tượng trưng mượn Thế pháp để nắm được Bí pháp*), qua nhiều Cung Điện và đến Cực lạc Thế giới là tạm kết thúc.

Chúng tôi hi vọng tập sách nhỏ có thể giúp quý huynh, đệ, tử, muội nắm bắt được tâm ý các lời giảng của Đức Hộ Pháp, vững bước hướng về con đường Hằng sống.

Đây là tâm nguyện được góp phần nhỏ nhoi của chúng tôi vào đại nghiệp phát triển mới Đạo Cao Đài.

Tùng Thiên - Từ Bạch Hạc

1. Nét độc đáo của tác phẩm ?

Tác phẩm CON ĐƯỜNG THIÊNG LIÊNG HẰNG SỐNG là quyển tài liệu đầu tiên nêu rõ vấn đề siêu

hình về cõi vĩnh hằng và diễn tả điều ấy rất ráo, tận cùng chân lý.

Tài liệu này được xem là một biểu đồ ghi tường tận sự biến thiên về cá tính cùng trình độ tiến hoá của con người qua không gian và thời gian, những triết lý cao siêu này chỉ Đạo Cao Đài mới có.

2. Con đường Thiêng liêng Hằng sống là gì ?

Hiểu theo triết lý nhà Phật thì Con đường Thiêng liêng Hằng sống là con đường của luân hồi.

Hiểu theo chơn pháp của Đức Chí Tôn Đại Từ Phụ thì đó là con đường dành cho các chơn hồn khi thoát xác được về với Đức Chí Tôn và được định vị thăng hay đoạ.

3. Ai giảng về Con đường Thiêng liêng Hằng sống đầu tiên trong Đạo Cao Đài?

Ngài Phạm Công Tắc được Đức Chí Tôn mở Huệ Quang Khiếu, được xuất chơn thần về hội kiến cùng Đức Chí Tôn và học hỏi nơi Đại Từ Phụ nhiều điều bí yếu, bí trọng.

Vì thế, những lời giảng này không phải của người mang tên Phạm Công Tắc mà là của Hộ Pháp.

Hộ Pháp thay lời Đức Chí Tôn nói Đạo cho toàn thể con cái của Ngài nghe, quý là ở chỗ đó.

() Đức Hộ Pháp bắt đầu giảng vào đêm 13.8 Mậu Tý (1948) đến ngày 30.3 Kỷ Sửu (1949)*

4. Mục đích của các bài giảng về Con đường Thiêng liêng Hằng sống?

Đức Hộ Pháp muốn diu dắt chơn thần của toàn thể con cái Đức Chí Tôn về với Ngài, biết được cõi Thiêng liêng Hằng sống qua hình thức thuyết Đạo.

Đức Hộ Pháp thuật lại những gì đã thấy, đã nghe, đã biết khi gặp các Đấng Thiêng Liêng nơi cõi vô hình. Âu cũng là phương pháp giúp cho toàn thể con cái của Thượng Đế biết trước cõi Hằng Sống như thế nào để khi về sẽ không bị bỏ ngõ.

5. Thế nào gọi là dục tấn trên Con đường Thiêng liêng Hằng sống?

Con đường về với Đức Chí Tôn không phải dễ, mà cũng không phải về là tới liền.

Muốn về với Đức Chí Tôn, ta phải đi qua nhiều Cung, nhiều Điện. Ở mỗi Cung, chúng ta gặp một sự lạ. Ở mỗi Điện, chúng ta thấy một huyền vi khác nhau.

Vì phải đi từ Cung này đến Điện nọ nên gọi là dục tấn trên Con đường Thiêng liêng Hằng sống. Về được với Đức Chí Tôn thì không còn hạnh phúc nào bằng. Muôn năm ngàn kiếp mà thiếu tu thì cũng không khi nào về được với Đức Chí Tôn.

Trong cửa Đạo Cao Đài đã dạy tu rồi, đó là phải LẬP CÔNG, LẬP ĐỨC, LẬP NGÔN.

6. Tại sao các chơn hồn nơi thế gian, khi thoát xác đều phải qui tụ tại Đền Thánh Tây Ninh ?

Các chơn hồn khi thoát xác phải đi từ trong Đền Thánh này để đến các cảnh giới khác. Tại sao phải vào Đền Thánh này mà không vào các Đền Thánh khác ?

Tại vì Đền Thánh này tỉ như một trường thi: mỗi năm Chánh phủ mở một kỳ thi, như thi Tú Tài chẳng hạn; địa điểm đã ấn định rồi, chỉ có thi nơi đó mới có giá trị.

Toà Thánh cũng vậy, Đức Chí Tôn lập ra để con cái của Ngài lập Công, lập Đức, lập Ngôn mà về với Ngài trong thời kỳ phổ độ lần ba để lập đời Thượng ngươn Thánh đức.

Vào đền Thánh tức là vào Hiệp Thiên Đài, đi từ Hiệp Thiên Đài đến Cung Đạo, nhưng muốn vào Cung Đạo phải qua Cửu Trùng Đài.

Mỗi nấc Cửu trùng Đài là mỗi lần khảo hạch của các Đấng Thiêng liêng, là mỗi lần cứu rỗi của Cửu vị Nữ Phật, là mỗi lần cầu xin của các đẳng linh hồn.

Con cái Đức Chí Tôn đọc lại các bài Kinh, từ nhứt cửu đến cửu cửu, tiểu tường, đại tường thì biết.

7. Có mấy cách để được về với Đức Chí Tôn ?

Có ba cách lập vị để được về với Đức Chí Tôn :

1. Các chơn hồn mượn xác phàm phải đi theo phẩm trật Cửu Thiên Khai Hoá, tức là theo Hội Thánh CỬU TRÙNG ĐÀI, dùng tài sức mình để lập công đoạt Đạo.

2. Lập vị mình theo thập nhị đẳng cấp Thiêng liêng tức là theo Hội Thánh PHƯỚC THIÊN. Phước thiện là cơ quan bảo tồn sanh chúng trên con đường nuôi sống hình hài, tức tìm phương bảo bọc những kẻ tật nguyền, cô độc, dốt nát, nghèo khổ...

3. Cách tu chơn hay tịnh luyện.

8. Làm thế nào để được về với Đức Chí Tôn bằng con đường Cửu Thiên Khai Hoá ?

Phải dùng tài sức của mình để lập Công theo Hội Thánh Cửu Trùng Đài, nghĩa là đi theo 9 bậc từ thấp lên cao:

1. Đạo Hữu
2. Bàn Trị Sự
3. Lễ Sanh
4. Giáo Hữu

-
5. Giáo Sư
 6. Phối Sư
 7. Đầu Sư
 8. Chương Pháp
 9. Giáo Tông.

Phải ăn chay mỗi tháng 6 ngày, rồi 10 ngày, chay trường luôn.

Phải lo tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ.

Phải tự tín rồi tha tín, tức là tự độ mình rồi tìm phương độ cả chúng sanh.

- . Minh học để hiểu Đạo, hành theo Đạo là lập Đức,
- . Nói Đạo cho gia đình, thân tộc mình biết Đạo là lập Công,
- . Thuyết Đạo cho toàn nhân loại biết là lập Ngôn.

Có làm đủ ba điểm đó (lập công, lập đức, lập ngôn) mới về được với Đức Chí Tôn bằng con đường Cửu Thiên Khai Hoá.

9. Làm thế nào để về với Đức Chí Tôn bằng con đường Thập nhị đẳng cấp Thiêng liêng ?

Phải lập vị theo Hội Thánh Phước Thiện, đi 12 bậc từ thấp lên cao:

1. Minh Đức
2. Tân Dân
3. Thính Thiện
4. Hành Thiện
5. Giáo Thiện
6. Chí Thiện
7. Đạo Nhơn
8. Chơn Nhơn
9. Hiền Nhơn
10. Thánh Nhơn
11. Tiên Tử
12. Phật Tử.

Ngoài việc ăn chay, giữ gìn luật Đạo, tùng theo chơn pháp của Đức Chí Tôn, người tín đồ còn phải dùng Đức để lập vị mình. Lập Đức là gì? Là dùng sự Thương Yêu để cứu độ chúng sanh như Đức Chí Tôn đã nói :

“SỰ THƯƠNG YÊU LÀ CHÌA KHOÁ MỞ CỬA BẠCH NGỌC KINH”

Phải dạy người ta biết thọ khổ để thắng khổ - Muốn dạy người ta thọ khổ, trước hết mình phải thọ khổ đã, muốn thọ khổ thì không gì hay bằng Đức Thương Yêu.

Có thương yêu mới thọ khổ được. Ta thương Cha Mẹ, ta mới chịu khổ bảo dưỡng Cha Mẹ lúc tuổi già. Ta thương con nên mới lo tảo lo tần nuôi nó khôn lớn. Ta thương những người cô thế tật nguyền, ta mới tìm phương giúp đỡ họ, mà tìm phương giúp họ là thọ khổ đó vậy.

Thọ khổ rồi mới thắng khổ. Thọ khổ không phải một ngày, một bữa mà phải thọ cho đến nơi đến chốn nghĩa là nuôi Cha Mẹ cho đến tuổi già, lo cho con từ bé cho đến lúc nó tự lo được.

Cái khó là lo cho thiên hạ hết khổ, phải lo hết người này đến người khác và cứ như vậy trọn kiếp sanh mới gọi là thắng khổ. Có thắng khổ mới về được với Đức Chí Tôn bằng con đường Thập nhị Đẳng cấp thiêng liêng

10. Thế nào là cách thứ ba ?

Những người đi trong hai cách trên khi nhận thấy mình đã lập Công, lập Đức, lập Ngôn rồi hay là đã thọ khổ và thắng khổ rồi mà còn sức nữa thì vào nhà Tịnh để được tu chơn.

Nơi đây các vị đó sẽ được học phương pháp luyện TINH hoá KHÍ, luyện KHÍ hoá THẦN; TINH KHÍ THẦN hiệp nhứt tức là HUỒN HƯ' vậy.

Nếu đi theo con đường Cửu Thiên Khai Hoá và con đường Thập Nhị Đẳng Cấp thiêng liêng thì khi mãn kiếp ta về với Đức Chí Tôn bằng cả Linh Hồn và Thể Phách.

Con đường thứ ba là con đường tu chơn, chú ý tới sự rèn luyện năng lực sống trong nội thân của mình đến chỗ hườn hư, tức chơn thần có khả năng rời khỏi xác phàm để về hội kiến Đức Chí Tôn trước khi chết.

11. Mô tả bước đầu của con đường Thiêng liêng Hằng sống?

Khi chúng ta qua khỏi Cửu Trùng Đài bước vào Cung Đạo, trực ngó lên trên thấy như đại hải mênh mông nhưng thật ra không phải đại hải mà là vòm trời của Càn khôn Vũ trụ. Càn khôn Vũ trụ bao la không thể gì tưởng tượng được.

Một toà nhà nguy nga đồ sộ, thoạt ẩn thoạt hiện mập mờ, vừa ngó thấy ta muốn đến ngay, vừa lúc đó Pháp thân ta như có một sức mạnh hút đi, không đi mà đến, đến mau như đi bằng máy bay vậy.

Đến rồi ngó thấy quần sanh nhơn loại muôn trùng, lớp đến lớp đi không biết bao nhiêu mà nói. Nhiều như vậy mà dường như không có tiếng động nào, thứ tự lớp lang có trật tự lắm.

Nơi đó gọi là CUNG THÁNH, tức là Cung để các chơn hồn ra khỏi cảnh thiêng liêng đi tái kiếp và cũng là nơi tiếp rước các đẳng linh hồn sau khi tái kiếp trở về, nơi đó giống như một trạm hàng không hay ga xe lửa vậy.

Tất cả kẻ đi người đến đều hiện lên khuôn mặt một sự lo lắng chung. Đi thì lo không biết xuống thế gian có làm tròn bổn phận khi giao ước với Đức Chí Tôn không? Về cũng lo là không biết phẩm vị mình ra sao, có còn hay mất ?

Lo lắng, mọi người đều lo lắng.

12. Nhiệm vụ của Cung Thế Thiên Hành Hoá và ý nghĩa hai chữ “tận độ”?

Đó là nơi Chư Thánh ngồi cân lường từ việc tương lai, từ trái địa cầu này qua trái địa cầu khác, từ nước này qua nước khác. Họ ngồi lập chương trình định quyết, ai đến ai về để cứu vãn tình thế.

Chư Thánh không buổi nào không tưởng đến tinh thần nhân loại, không buổi nào quên lo cho số mạng của chúng ta.

Trên đường đi đến Cung Hành Hoá, thiên hạ vắng vẻ ít ai. Bởi từ thử đến giờ muốn thành Tiên, muốn vị Phật, chẳng phải dễ gì đoạt. Con đường đi thật là huyền diệu, an nhàn làm sao.

Ta vừa bước tới thì thấy trong mình thơi thới nhẹ nhàng, cảnh nào cũng hữu tình, hễ nói Tiên thì có Tiên.

Ta thấy trên khuôn mặt họ hiện ra đủ khôn ngoan, hiền từ, đức tánh Thiêng liêng lộng lẫy, không còn một mảy may phạm cách. Có một điều họ vẫn giữ Thế pháp của họ cho để nhìn: như chúng ta gặp Bát Tiên y trong tượng vẽ, không thay đổi mảy để thiên hạ nhìn đặng...

Không phải địa cầu này làm bạn với địa cầu này thôi mà nơi địa cầu khác họ cũng đến làm bạn.

Các vị đang nói chuyện mà trên đầu họ muôn ánh hào quang xẹt tứ tung ở không trung. Họ dường nói chuyện ở đây mà điều đình tới địa giới khác.

Một phẩm vị Thế Thiên Hành Hoá cầm quyền Tạo-đoan không có điều gì họ không làm được.

13. Hình trạng Bát Quái Đài ?

Chúng ta ngồi trên cơ huyền diệu pháp tức là ngồi trên chiếc xe bí mật của Đức Chí Tôn để đến một đài sáng suốt chiếu diệu.

Đài ấy có 8 góc gọi là Bát Quái Đài, không thể gì chúng ta nói ra lời đặng. Bởi Đài ấy biến hoá vô cùng, nó có 8 cửa, trong 8 cửa ấy, chúng ta ngó thấy cả hình thể Vạn Linh và vật loại đều xuất hiện hào quang chiếu diệu.

Nó xoay tròn như bánh xe; hễ xoay thì thấy tám đạo hào quang chiếu diệu khắp cả Càn khôn Vũ trụ, hễ tám đạo hào quang ấy soi tới đâu thì tám phẩm chơn thần đều cuộn cuộn chiếu diệu ra; lớp thì đi, lớp thì về; lớp vô, lớp ra; muôn trùng điệp điệp không thể gì tưởng tượng được.

Trong 8 góc có 8 cái cầu, cầu ấy không phải bằng ván mà bằng 8 đạo hào quang bắc ngang bờ, dưới cầu chúng ta ngó thấy dường như một Bích Hải nước xao sóng dợn như biển; lạ thay, cầu ấy rất huyền diệu!

Ai đứng đó được mới biết mình nhập vô Bát Quái Đài, lúc để bước lên cầu, cầu ấy chuyển đi làm cho chúng ta phải yếu, đi không đặng chúng ta muốn thối bộ, khi chân vừa bước tới, chúng ta thấy yếu đi

nhưng người nào bước tới cũng được.

Đi nửa chừng nếu không đủ Thiên vị hay vì tội tình oan gia nghiệt chướng đã tạo nơi mặt thế này, chúng ta sẽ lọt xuống Bích Hải, lọt xuống đó hình thù trở nên đen thui dị hợm lắm.

Nếu chúng ta may duyên ngồi trên chỗ cao trọng để làm khán giả, nhìn thấy bạn của chúng ta lâm vào cảnh ấy, dầu ai vững tâm thế nào cũng khó cầm giọt lụy.

Bần đạo dám quả quyết rằng không có điều nào qua pháp luật vô biên ấy, chúng ta ngó thấy mỗi việc nơi thế gian này nên lấy đó làm bài học để định tâm chúng ta, đặt tu tỉnh tỉnh thần ta cho nên chí thiện, chí thánh hầu xứng đáng làm phần tử Thánh Thể của Đức Chí Tôn.

Đừng mộng tưởng một hành tàng nào trong kiếp sống thế gian này của ta có thể khuấy lấp qua khỏi quyền thiêng liêng của Đức Chí Tôn được, ta minh mẫn sáng suốt, biết phân biệt tội phước đặng định số phận, quyết hẳn rằng không có điều nào khuấy lấp Luật pháp Thiêng liêng của Đức Chí Tôn đã định cả.

Chúng ta không thể gì định hành tàng người này hay, người kia dở; người này nên, người kia hư, nhiều điều ta ngó thấy trong cảnh này khác hẳn với khuôn luật vô hình.

Chúng ta có quyền thay thế làm thầy làm cha của con cái Đức Chí Tôn; chúng ta không có quyền làm chủ sự đày đoạ, bắt họ làm nô lệ.

Chẳng phải vì công nghiệp vĩ đại mà khi rẻ các chơn linh xuống thế gian này, nếu các bạn không giữ cho nó công bình cũng không phương thoát khỏi tội, bởi nó là phương pháp trị loạn vậy.

Có điều thâm trọng hơn hết là nhiều kẻ đi đến nơi, biết mình không được đến bờ, khóc lóc rồi trở lại, họ tái kiếp để trả oan nghiệt của họ là vì lẽ đó.

Khi chúng ta đứng giữa Bát Quái Đài, thấy ngôi vị đẳng cấp thiêng liêng, có Đức Chí Tôn ngự nơi Huỳnh Kim Khuyết, ngó xuống thấy cả Triều đình vô tận vô biên oai quyền trị thế.

14. Tại sao chúng ta có thể đến Bát Quái Đài bằng con đường khác hơn những kẻ đã đến?

Bát Quái Đài có phải là Toà Tam Giáo ? Minh Cảnh Đài là gì?

Nếu Chí Tôn cho vô thì chúng ta chẳng phải đi ngang qua cầu, chúng ta lên Bát Quái Đài bằng con đường khác hơn những kẻ đã đến.

Những kẻ khác bị một cây cầu ngăn cách giữa Khổ hải và Bát Quái Đài, cầu ấy buộc họ không thể gì đến được nên phải thối bước. Sự thối bước diễn trước mắt ta làm chúng ta không có người nào cầm được giọt lụy.

Muốn đến Bát Quái Đài chúng ta phải qua Ao Ô Trì, chúng ta thấy Bát Quái Đài ở dưới trời lên trước mặt chúng ta và giống như cây cột có 8 cửa.

Bảy trong tám cửa có Thất Đầu Xà ngăn cản các chơn hồn không cho vào Bát Quái Đài, duy chỉ cửa có Phật mà thôi.

Nhìn phía dưới thấy Đại Hải mênh mông, nước cuồn cuộn xanh biếc, sóng dợn ba đào, mỗi làn sóng có đề chữ “khổ”, đi trên ấy, chúng ta thấy dợn hào quang nổi lên dữ tợn lắm, mấy chữ lớn là SINH, LÃO, BỊNH, TỬ.

Nếu được phép của Đức Chí Tôn cho vô Bát Quái Đài thì chúng ta chẳng phải đi ngang qua cầu như những người kia, chúng ta muốn đến tức nhiên chúng ta sẽ đến.

Chúng ta ở ngoài thấy Bát Quái Đài hào quang chiếu diệu, một nhà tám cửa, khi chúng ta vô rồi chỉ còn Càn khôn Vũ trụ xung quanh chúng ta, Đài ấy vẫn xoay, xoay mãi và ta biết rằng đài ấy là Toà Tam Giáo Ngọc Hư Cung.

Chúng ta không thấy cái trạng thái hình thể nó ra sao, khi chúng ta đến hào quang chiếu diệu xông lên làm như ngọn lửa vậy.

Hào quang biến mất, kể đến thấy một cây CÂN CÔNG BÌNH hiện ra rồi từ từ cũng biến mất.

Mình chẳng khác nào như khán giả đứng trước Đài coi cả kiếp sanh chúng ta từ trước, không điều gì sợ sót.

Nơi này phải chăng trong kinh Phật gọi là MINH CẢNH ĐÀI ? Trước mặt chúng ta, chúng ta thấy khi trước mình làm những việc gì, nay nó chiếu lại cho xem, chẳng khác gì xem chiếu bóng vậy.

Cân công bình sẽ tùy theo nên, hư, tội, phước mà hiện ra cả thấy, quyết đoán một cách công bình không sai chút nào hết, phải chăng đó là huyền bí của Toà thiêng liêng ấy.

Vậy hành tàng đã có trước mắt, luật Tam Giáo chẳng hề sai chạy, kiếp sanh đã làm gì, Đời hay Đạo, mặt luật Thiêng liêng không sót một điều.

Những người khác họ đi đường nào chúng ta không ngó thấy, khi vô trong Đài rồi họ cũng đồng thể như mình, không phân biệt được họ, không phân biệt được Nam Nữ nữa.

Trong Đài hiện ra hai ánh lửa: nếu người nào thiếu lòng thương yêu không biết thương mình, không biết thương người thì dù Nam cũng phải hoá Nữ, nếu Nữ trọn kiếp tu thực hành nghiêm luật thương yêu thì hoá thành Nam.

15. Có phân biệt nam, nữ ở cõi Hư linh?

Trước kia, các nền Tôn giáo tạo ra Pháp giới bất công là Nữ bao giờ cũng phải chịu thiệt thòi hơn Nam, thực sự, Nữ đồng quyền cùng Nam, chừng nào chúng ta thấy đoàn Nữ phải biết sợ và kiêng nể pháp luật thì cũng coi như Nam vậy.

Hư linh kia quả quyết rằng: có nhiều bạn Nam ta quen biết, đầu kiếp Nữ tại thế gian này, nhiều lắm, có các

Đấng cao siêu đến ngưỡn tứ chuyển này đấng tạo hình các chơn hồn, họ xuống thế đấng chuyển thế.

Dầu Nam Nữ ở các Cung cũng đến tại thế gian này, làm đàn bà đặng thay các sắc dân ấy mà chuyển thế, Đức Chí Tôn nói Nam không được lấn quyền hơn Nữ, tất cả đều là con của Thượng Đế hết.

16. Có thể biết ai đoạt vị không ?

Họ thành Tiên thành Phật cũng tại Bát Quái Đài nhưng có đoạt phẩm vị gì chỉ họ biết lấy họ mà thôi, chúng ta cũng không biết lúc nào họ ra cửa, chúng ta chỉ biết mình, không thể đoán được mấy người kia.

17. Có quyền luật nào buộc ta phải đầu kiếp liền không?

Không có quyền luật nào buộc ta phải đầu kiếp liền; có thể an nghỉ ở Đài ấy 1.200, 2.400 hoặc 3.000 năm.

Ngày giờ nào biết có thể đầu kiếp trở lại đặng chuyển Pháp đến giáo Đạo, hành Đạo, chúng ta ra khỏi Niết Bàn đặng đầu kiếp, chúng ta định ngày chứ không phải Ngọc Hư Cung định.

Ta có quyền tự chủ nơi cõi Hư linh, còn khi mang xác phàm này rồi thì mình không định được nữa, có nhiều Đấng thiêng liêng đến trọn một kiếp sanh mà không làm gì được lại phải đầu kiếp.

18. Có phải nơi Bát Quái Đài, bảy khí chất tạo thành hình thể chúng ta bị tiêu hủy và ta biến thành đạo hào quang ?

Phải, trước khi ra khỏi Bát Quái Đài chúng ta không còn hình thể nhơ nhớp như trước nữa, bảy khí chất tạo thành hình thể chúng ta được bỏ đi, hình hài thể chất của chúng ta nhờ huyền diệu ấy mà tiêu hủy, biến thành đạo hào quang.

Khi ra khỏi Bát Quái Đài rồi, chúng ta vui sướng không tả được, phải chăng nơi ấy là nơi chúng ta đoạt đặng Thánh thể của ta, gọi Tiên phong Đạo cốt.

19. Trên cõi đó, người ta còn gặp lại kẻ thù nghịch?

Khi đi trên con đường này, dầu biết hay không biết nhau cũng đều mừng rỡ vui thấy nhau, tới cửa này hết sự ganh ghét, giành giật, hiềm thù với nhau; cảnh đó là cảnh vui hưởng hạnh phúc chung với nhau.

Ngay cả vật loại cũng có tình đời với chúng ta, một cảm tình không gì tả được, như loài chim chóc, thú cầm, cây cối đều thể trong tinh thần chúng ta một thâm tình quen biết, nồng nàn đặc biệt với nhau.

Ở trên đó, không người nào không xinh, nơi cảnh ấy không cần gì ăn mặc; họ muốn thì hiện tượng có, những người thiếu thốn nơi mặt thế này, nếu họ đoạt vị được thì ngày đó họ vui hưởng biết bao.

20. Ý nghĩa của 8 hào quang xuất hiện tại 8 cửa Bát Quái Đài?

Nơi 8 cửa của Bát Quái Đài xuất hiện ra 8 hào quang chiếu diệu rực rỡ và xoay tròn trong sanh linh, có Bát hồn hiện ra đủ hết:

- . Vật chất hồn,
- . Thảo mộc hồn,
- . Thú cầm hồn,
- . Nhơn hồn,
- . Thần,
- . Thánh,
- . Tiên,
- . Phật hồn.

Các đấng chơn hồn ấy rải khắp trong Càn khôn Vũ trụ, các vật loại vẫn bình tịnh trong đạo hào quang ấy.

21. Trên sông Ngân Hà có Thuyền Bát Nhã của Đức Quan Âm Bồ Tát qua lại nữa không ?

Từ nơi Khổ hải về cảnh Thiêng liêng Hằng sống phải đi ngang qua sông Ngân Hà. Có một chiếc thuyền Bát Nhã (*) của Đức Quan Âm Bồ Tát, vâng lệnh Đức Di Lạc Vương Phật chèo qua lại sông Ngân Hà và Khổ hải đặng độ sinh thiên hạ.

(*) *Thuyền Bát Nhã tượng trưng cho Trí Huệ.*

22. Có phải cõi Thiêng liêng hằng sống chỉ để rước những vị Chí Thánh ?

Cõi Thiêng liêng Hằng sống không phải để rước những vị Chí Thánh mà thôi, thoảng chúng ta biết tự tu thân, giải oan nghiệp, tội chướng thì đoạt đặng chơn huệ tinh thần của chúng ta nơi cảnh Thiêng liêng vinh diệu kia.

23. Đi qua cầu Bát Quái Đài rồi ta có thể gặp ai ?

Khi chúng ta tưởng đến, các Đấng Thiêng liêng sẽ nghinh tiếp, mừng rỡ một cách nồng nàn như người thân và còn ứa lụy nữa, chưa thấy vị Đế Vương nào tại thế gian này mà hưởng được đặc ân ấy.

Nơi cảnh ấy không người nào không xinh, tỷ như mình muốn cái gì đẹp thì có cái đó, tưởng đến người bạn nào thì sẽ có người bạn ấy ngay.

24. Ai chưởng quản cung Tạo Hoá Thiên ?

Đức Phật Mẫu - Mẹ của chúng ta chưởng quản cung Tạo Hóa Thiên. Chúng ta vào trong thấy một cái Ngai, đến trước Ngai vinh diệu ấy, chúng ta vừa dòm lên đường như có một Đấng.

Đấng ấy chúng ta có thể gọi là Bà Già; còn nếu chúng ta tưởng một vị Tiên Nữ thì có một Vị Tiên Nữ, muốn thấy già thì già, muốn thấy trẻ thì trẻ rất huyền diệu.

Chúng ta được vào Cung và thấy Bà mẹ mình, hể thấy Bà rồi, cả tình ái xưa không thể gì tả ra hình trạng được, tình ấy buộc chúng ta đầu đưa nào cứng đầu bao nhiêu mà khi thấy cái thâm tình cao trọng của bà Mẹ cũng phải đổ lệ rơi châu.

25. Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đối với Phật Mẫu ra sao ?

Bần đạo dám chắc có nhiều người tin Đạo, hiểu Đạo mà chưa biết. Hồi buổi Chí Tôn phân định, phân tánh của Ngài, ngài dùng Linh pháp của Ngài biến tướng ra Phật Mẫu. Phật Mẫu thuộc về Âm, Chí Tôn thuộc về Dương.

Âm Dương hiệp lại mới biến hóa ra Càn khôn Vũ trụ, sanh ra vạn vật, nói cách khác, Đức Chí Tôn là Phật, Đức Phật Mẫu là Pháp, Càn khôn vũ trụ và vật loại là Tăng.

Phật giáo Ấn Độ tượng trưng Đức Phật Mẫu qua hình tượng CIVA PHẬT, là cái hình ở trên nóc Bát Quái Đài, thấy có cái “tinh nữ” nơi ngực của Ngài đó.

Thử hỏi Đức Di Lạc Vương Phật, chưởng quản các nơi, đầu Ngài cao trọng đến bậc nào cũng là con, Đức Phật Mẫu chưởng quản cung Tạo hóa Thiên và là Đấng tạo ra Vạn linh.

Chúng ta thấy tượng Phật Mẫu, Đức Di Lạc quỳ đằng sau lưng, chấp hai tay đưa lên đó, đầu Bần đạo không tả nghĩa lý ấy, cả thầy cũng đều hiểu: con cái quyền năng bậc nào, Mẹ cũng vẫn là quyền Mẹ.

26. Huyền bí vô biên của Phật Mẫu và đạo hiếu ?

Khi chúng ta vào kiến diện Ngài, ngó trên mặt Ngài sẽ thấy mặt Bà Mẹ ta, sanh ta đương như buổi sống, đương lo buổi trở về.

Bà Mẹ hình hài chúng ta đây là nhơn viên của Đức Phật Mẫu. Phật Mẫu đã giao quyền năng tạo đoan trong tay đó vậy, chẳng cần nói cái vinh diệu của người đàn bà khi người con ấy nên người, biết đục tấn trên con đường Thiêng liêng Hằng sống.

Coi chừng đừng thất hiếu với Cha Mẹ, ngày mình ngó thấy hình ảnh của Đức Phật Mẫu thì thấy người Mẹ nhơn từ, hiền hậu vô cùng, hạnh phúc mình được hưởng đó.

Trái ngược lại, nếu ta thất hiếu thì dòm vào hình ảnh của Phật Mẫu, ta thấy nét mặt nghiêm nghị và lãnh đạm, chúng ta sẽ hết sức đau khổ.

Nơi cảnh này chúng ta muốn cái gì sẽ được cái nấy, nếu mình chưa thỏa mãn trong mấy ngàn kiếp sanh trước, thì khi về đến Phật Mẫu được, chúng ta muốn cái gì nó sẽ hiện ra để chúng ta thỏa mãn cái tinh thần, cũng như cái hạnh phúc ở thế gian vậy.

27. Nơi Diêu Trì Cung có vườn Ngạn Uyển, mà vườn ấy ra sao ?

Diêu Trì Cung là nơi nhao rún của chúng ta. Trong vườn Ngạn Uyển, mỗi mạng sanh con người đều có hiện tượng một bông nở, mỗi khi bông ấy héo rụng tức nhiên là có một người chết.

Thế gian này gọi là chết chứ không phải chết. Loài người không bao giờ chết cả, sự sống chết như thay đổi cái áo vậy thôi.

Vườn hoa ở cảnh thiên liêng ấy không phải như vườn hoa ở thế gian này đâu, bông hoa ấy sẽ sống một triệu lần do nơi quyền năng biến hoá của nó và nó sẽ hiện tượng biến hóa trước mặt ta vô cùng tận.

Mỗi khi nhân loại tấn triển lên thì vườn Ngạn Uyển sẽ đổi hình đổi tướng một cách đẹp đẽ vô ngần.

28. Cảnh tượng hai bên bờ Ngân Hà ?

Trước mặt chúng ta dường như con sông Đại Hải. Khi nhìn lại thế gian phía sau lưng, thấy bên bờ sông người ta đứng muôn trùng thiên số không thể nào đếm được, còn phía xa mù tịt bên bờ sông kia cũng đông đảo vô cùng.

Thương thay người mé bên kia sông dòm qua mé bên này sông thấy họ khóc lóc, buồn rầu không biết bao nhiêu mà kể, họ buồn rầu lo lắng như chờ ngày tái kiếp.

Điều bí mật trọng yếu là ở mé bên này thiên hạ hào quang chiếu diệu đẹp đẽ vô cùng, còn một bên mé thì hình thể khô khan, đau thảm, tiêu tụy và buồn rầu.

Hỏi vì sao bên này nhìn bên kia lại khóc, bên kia nhìn qua bên này lại đau khổ ? Đó là luật thiên nhiên vẫn có một, đó là vì LUẬT THƯỜNG YÊU .

29. Những người vì thất tình mà tự tử, khi chết có làm chồng vợ, gần nhau được chăng ?

Họ phải xuống Uông Tử Thành để đầu kiếp vì không trọn căn số của mình, còn niên kỷ bao nhiêu cũng phải trở lại đầu kiếp mà trả căn quả.

Hai bên vừa có tình dục phát ra thì lại làm cho chết, dầu cho hai đàng đứng trước mặt nhau cũng không khi nào làm chồng vợ cưới nhau đặng .

Nếu họ trọn lòng thương yêu chơn thật thì Đức Phật Mẫu siêu độ cầu rỗi với Đức Chí Tôn, còn người nào thương bằng tình giả dối xảo trá phải tiếp tục đầu kiếp lại.

Kiếp sống thật của mình không phải là cảnh phàm này, mà mãi từ thử đến giờ, làm người có ai biết kiểm chỗ thật của mình không?

30. Tại sao cũng đồng là người mà có nhiều người còn thú tánh, quá hung ác, bạo tàn ?

Trong mỗi người chúng ta Đức Chí Tôn đã để vào 3 thứ đặc sắc là TINH, KHÍ, THẦN, đó cũng là: THÚ, NGƯỜI VÀ PHẬT.

Từ hồi mới tạo trái Địa cầu này, chúng ta có thể tính nó là 700 triệu năm. Tiểu Hồn đã đến thế gian này tạo vật loại, thảo mộc, thú cầm cho đến cốt cách nhưn phẩm.

Từ giác hồn đi cho đến linh hồn ít nữa cũng 100 triệu năm, khi con thú được nhứt điểm linh tâm thành người (*phẩm Đại Hồn*) thì nó phải tranh đấu đủ điều để bảo tồn sanh mạng, phải đối phó với áp lực Tạo Doan như lửa, nước, gió mưa, thú dữ .. .

Vì thế xác chúng ta tiến từ thú cho nên còn giữ nhiều thú tánh qua quá trình chiến đấu đặng sống, con người muốn giữ được nhưn phẩm thì đừng để thú tánh ấy phát triển, nó sẽ đày đoạ mình.

Mình ở giữa, trên kia là Đức Chí Tôn, dưới là thú, không lẽ mình theo thú? Nếu để nó dẫn mình đi thì mong gì đoạt được ngôi vị cao trọng đối phẩm Thần Thánh Tiên Phật mà Chí Tôn đã hứa.

Một ngày kia trí óc của loài người có điểm quang minh cực kỳ, họ sẽ đoạt được huyền vi ấy, bởi trí họ quá khôn ngoan vì vật chất, trí ấy dục họ vô Đạo.

Quyền năng khôn ngoan ấy do Đức Chí Tôn ban cho chúng ta hưởng cái khôn ngoan hơn vạn loại, mà loài người thường phản lại với Tạo hóa, trở nên tự kiêu tự đắc.

Hại thay quỷ tánh dục họ theo con đường thú, thành thử cái cảnh tương tàn, tương sát lẫn nhau tại thế gian này mới có.

Loài người khổ sở vì phục tùng theo con thú, làm nô lệ cho nó, sát hại nhau để giành sống như con thú rừng.

31. Trước Diêu Trì Cung có các Cung gì ?

Trước Diêu Trì Cung có 3 cung :

- Cung giữa trước là Cung Hiệp Thiên Hành Hoá.
- Bên mặt là Cực Lạc Thế Giới.
- Bên trái là Ngọc Hư Cung .

Diêu Trì Cung

Cực Lạc Thế Giới

Ngọc Hư Cung

Cung Hiệp Thiên Hành Hoá

32. Vai trò của cung Hiệp Thiên Hành Hóa?

Đức Chí Tôn đã để hai chữ Hiệp Thiên trong cửa Đạo, tức nhiên đem hình tượng cung Hiệp Thiên Hành Hóa để nơi mặt thế gian này. Cung Hiệp Thiên Hành Hóa là nơi ngự của Tam Trấn Oai Nghiêm (*), nơi của các Đấng trọn lành.

Dù Thần vị, Thánh vị, Tiên vị hay Phật vị đều phải trọn kính mới vào được Cung Thế Thiên Hành Hoá, cung ấy đặc biệt để bình vực vạn linh sanh chúng, hằng ngày cầu nguyện và xin tội cho mọi người. ,

Chẳng phải nơi mặt địa cầu này thôi, trong Tam Thiên Thế Giới và Thất Thập Nhị Địa cầu đều có đại diện của vạn linh để bào chữa tội cho sanh chúng, đó là nét công chánh, như từ với ý nghĩa tận độ chúng sanh, các bạn duy có tu mà thành và không có quyền hành nào bỏ rơi các bạn, hằng ngày nhớ tưởng tới lẽ ấy để tâm hằng hái đặng làm bửu bối theo chơn Đức Chí Tôn cho trọn Đạo.

Khi Bần đạo vào thì thấy họ niềm nở và nói rằng: về nếu có thể, nói lại với sanh chúng hiểu cái án của kiếp sanh họ đã có nhiều, chúng ta đã đảm nhiệm nhiều nỗi khó khăn, ước ao sao các bạn hiểu LUẬT NHƠN QUẢ, quyền Thiêng liêng thưởng phạt là gì, các bạn duy có tu mà thành, tu hành thì không ai có quyền nào biếm nhẽ và không có quyền nào bỏ rơi các bạn.

Cung Hiệp Thiên Hành Hoá nắm quyền nhưn loại cả Càn khôn vũ trụ, nhiều trái địa cầu, duy có địa cầu 68 này, các vị ở cung Hiệp Thiên Hành Hoá khổ tâm hơn hết là lo địa cầu này phải chịu oan gia của Hạ Ngươn Tam chuyển.

(*) Tam Trấn Oai Nghiêm là Đức Lý Giáo Tông, Đức Quan Âm, Đức Quan Thánh Đế Quân.

33. Long Hoa Hội là gì ? Tại sao phải mở Long Hoa Hội ?

Thời kỳ này là sắp mãn Hạ Ngươn Tam Chuyển, Thiên Thơ đã định Long Hoa Hội.

Thánh Giáo Đức Chí Tôn nói: "- Các con phải chung cùng nhau, tức nhiên lập Long Hoa Hội, định vị cho các chơn linh trong kỳ Hạ Ngươn Tam chuyển này, đặng mở Thượng Ngươn tứ chuyển".

Mở Long Hoa Hội, tức nhiên là Ngài sẽ chấm dứt đặng cho các chơn linh, vì cơ cho nên chúng ta ngó thấy huyền vi bí mật nơi mặt thế này: Đức Chí Tôn đến mở Đạo, oan gia nghiệp chướng phải trả liền buổi này, không cho thiếu, trả mãn mới thôi.

34. Nguyên nhân nào khiến toàn cầu nhân loại buổi này hỗn loạn, tương tàn tương sát lẫn nhau, các nền chính trị thế giới xiêu đổ?

Thú vật còn chung sống cùng nhau, hiệp nhau đặng sống, trong đó có nhiều giống tự chủ lấy nó. Nhưn loại là người, chẳng khi nào sống riêng mình được.

Tại sao? Tại sự thương yêu ràng buộc trong phương sống, con người lấy trí khôn ngoan tức cái thiên lương đặng chung hiệp.

Con người sợ nhiều thú dữ nên lập xã hội để bảo vệ cho nhau, quay quần chung sống mới có tinh thần vững chắc, con người phải định bốn phận đáp trả lại xã hội như quần, trái lại, họ dùng trí khôn ngoan để lường gạt, ăn gian, xảo mị.

Con người vì giành sống mà tìm cách giết nhau, vì cố, oan gia trái chủ là tự chúng ta tạo nghiệp, con người có thể qua mặt xã hội được, nhưng luật công bình thiêng liêng căn quả chẳng hề khi nào chúng ta qua mặt được.

Như quần xã hội sống cùng nhau tức nhiên phải có định chủ quyền. Hồi trước, mỗi nơi có một vị đủ trí thức, tài tình, đủ mạnh mẽ làm chủ. Khi lập quốc, mọi người phải tôn sùng cung kính vị Chúa của nước.

Như trí buổi ấy hiền lương, Thánh Đức của họ không xảo trá, hung ác. Chịu ảnh hưởng văn minh khoa học, trí lự khôn ngoan của nhưn loại đi quá xa, không phương thế trị an được nên chính quyền thường bị đánh đổ.

Ngày nay nhưn loại trên địa cầu này đều xu hướng theo dân chủ, vậy dân chủ là gì? Là đại đa số dân chúng tổng hợp lại nắm chủ quyền, hại thay, có nhiều hạng người không đủ tinh thần học thức, không đủ tâm đức để làm đại diện cầm sanh mạng nhưn loại.

Làm chúa thiên hạ với phương xảo mị, không phải với phương pháp tối cổ, cả tinh thần trên mặt địa cầu này đều loạn, chỉ vì không có quyền vi chủ.

35. Có con đường nào, giải pháp nào cho hoà bình thế giới ?

Đức Chí Tôn nói: "- Phương pháp tạo quyền của nhưn loại không thể gì bền vững được, ta coi các người đập phá tan tành hết, ta đến cho lại, ta chỉ đường cho".

Con đường Đức Chí Tôn chỉ là con đường Pháp Chánh. Ngày giờ nào trên mặt địa cầu này: quốc gia, xã hội, nhưn quần biết tìm chủ quyền đặc sắc, vĩnh cửu, công chánh, tức họ phải đi theo Pháp Chánh của Đạo Cao Đài mà tạo hình tướng thánh thể nước nhà.

Pháp Chánh có năng lực đào tạo quyền hành cho nhưn loại, muốn được món báu ấy, nhưn loại phải tự tính định quyền vi chủ lấy mình trước, quyền đó do nơi đạo đức tạo thành vậy.

Ngày giờ nào nhưn loại trở lại con đường đạo đức gây dựng phương pháp sống, mới sống vinh quang, hạnh phúc được.

Ngày giờ nào tiêu diệt được quả kiếp hung tàn, trở lại con đường đạo đức, ngày giờ ấy nước nhà mới yên ổn, thiên hạ mới hưởng được hồng ân đặc biệt của Đức Chí Tôn ban cho.

36. Nếu con người quá hung ác, con người có thể bị trở lại kiếp thú chăng ?

Bần đạo vấn nạn các Đấng Thiêng liêng buổi ban sơ, không thể gì con người có thể đầu kiếp làm thú.

Các Đấng Thiêng liêng trả lời dè dặt: "- Khi có nhiều chơn linh không đáng địa vị hơn phẩm, làm thế nào cho có sự tấn hoá toàn thể, ở hơn phẩm hoặc đứng chững hoặc tấn tới, hễ ta đứng không đặng phải thoát bộ, mà con người đã thối bộ tức nhiên trở lại thú ròi".

37. Tại sao chúng ta phải ở đây? Sống để làm gì ?

Toàn thể thiên địa trên mặt địa cầu này đều do quả kiếp. Quả kiếp ấy gây dựng sản xuất ra do cơ tạo hoá của nó.

Vừa lọt lòng mẹ, ta mang bao nhiêu thứ nợ: nợ trái chủ, nợ quả kiếp đủ thứ, Thiên Chúa giáo gọi là nợ Tổ tông đó.

Cái nợ nó thiết yếu, trọng hệ, mắc mớ lắm, hễ trả hết nợ, mình lại được giàu thêm, vinh diệu thêm, vậy làm sao trả cái quả kiếp ấy cho ròi, đừng để nó theo ràng buộc cái khối thiên lương của chúng ta.

Thế xác này là con kỳ vật, con thú chúng ta cỡi, con vật này làm cho ta thiếu nợ kiếp sanh của nó, phương pháp trả nợ như thế nào?

Phải nương theo cơ quan hữu vi này mà sống, nó quyết định làm tôi tớ cho xã hội, làm tôi cho mặt địa cầu này để trả nợ tình, ngày giờ nào nó không làm tôi tớ cho cơ quan hữu hình này, thì mối nợ ấy vẫn còn.

Cái triết lý cao thượng hơn hết là mình không sống cho mình mà sống cho xã hội hơn quần, được như thế, cơ quan giải khổ của chúng ta chắc chắn không ai là không đoạt được.

38. Tại sao chúng ta phải chịu Tứ khổ ?

Các chơn linh đến trần gian này mang xác phàm, nương với cái hình luật tấn hóa của các chơn linh để lập thiêng liêng vị của mình, muốn đoạt thiêng liêng vị xứng đáng thì phải giải quyết vấn đề Tứ Khổ: SINH, LÃO, BỆNH, TỬ .

Ngó thấy vạn loại: con cá bị nhốt trong chậu, con chim bị nhốt trong lồng, con người bị nhốt trong Tứ Khổ, tất cả đều tìm phương thế đặng thoát cái ngục nơi mặt Càn Khôn Vũ trụ này.

Thế xác là cái khám nhốt chơn linh chúng ta, như con thú kia nó vùng vẫy thoát cảnh khổ, dù thoát không được nó vẫn tìm mọi cách vùng vẫy.

Con người cũng vậy, tìm phương kế hoạt động để giải khổ; tìm không đặng cũng kiếm cách để an ủi lấy mình. Ngặt nỗi để tìm phương thoát ngục ấy phải chịu bao nhiêu là khổ hải, nhiều khi chưa tìm đặng hạnh phúc để giải khổ, nó làm cho mình thêm tội mà chớ.

39. Hạnh phúc thật sự của loài người là gì? Có cách nào thắng được cảnh khổ chăng ?

Chúng ta thử tìm hiểu hạnh phúc trong cảnh trần là gì? Có hiểu được mới giải quyết vấn đề thắng khổ

được.

Có một chơn linh sắp đi đầu kiếp nhưng cự nự lắm, xin Diêm Vương cho mấy điều thì chơn linh ấy mới chịu đi. Đó là:

- . Cha Thượng Thơ,
- . Con Trọng Nguyên,
- . Quanh nhà ngàn khoản nhưt hạng điền,
- . Trai tơ gái lịch, vợ tốt hầu xinh thầy thầy đều.

Diêm Vương nói: "- Dù có cho người cũng chưa chắc người có hạnh phúc".

- Linh hồn ấy muốn mình là Trọng Nguyên con của vị Thượng Thơ, nếu gặp vị Thượng Thơ gian ác, tham ô bị dân oán ghét người còn có hạnh phúc chăng ?

- Nếu thi đậu làm Trọng Nguyên mà mệnh yếu, chết sớm, có hạnh phúc chăng ?

- Nhà nhiều ruộng đất dựng làm giàu, bất quá tham của thôi, chứ chưa có hạnh phúc.

- Trai tơ, gái lịch, vợ tốt, hầu xinh có tạo hạnh phúc được chăng ? Chưa chắc, vợ đẹp cậy thế đè đầu mình, hầu xinh ganh ghét, hãm hại nhau, tất cả đều chưa chắc tạo hạnh phúc được.

Ngay cả bậc Đế Vương cũng chưa chắc kiếp sanh đoạt được hạnh phúc, muốn lập quốc và tạo hạnh phúc cho quốc dân phải có 3 điều kiện, đó là Thiên thời, Địa lợi, Nhơn hoà.

- a. **Thiên thời** là gì? tức là theo mạng Trời, tùng mạng Trời tức nhiên **tùng Đạo**.
- b. **Địa lợi** là gì? là biến đất đai trở nên sung túc, muốn vậy phải có đạo đức, có **nhơn tài**.
- c. **Nhơn hoà** đặng chi? Nếu lòng người không hòa thì sẽ có **loạn lạc, chiến tranh**.

Đó là 3 điều dựng tạo hạnh phúc cho quốc dân, mà nhà lãnh đạo nước có phương thế tạo dựng hay chăng, nếu tạo không được, tức chỉ tìm hạnh phúc trong mơ mộng mà thôi.

Hại thay, nhơn loại không biết nghe theo tiếng Thánh dựng tự giác sửa mình hầu tìm được hạnh phúc chơn thật.

40. Năng lực của các Tôn giáo có đủ để bảo vệ phần hồn của sanh chúng không ?

Khi lập giáo, các vị Giáo chủ lấy một thuyết trọng yếu dựng làm triết lý Đạo giáo của họ, tỷ như :

- . **Thánh giáo Gia Tô** lấy **TÂM** làm căn bản,
- . **Lão giáo** lấy **THÂN** làm căn bản,
- . **Hồi giáo** lấy **TÍN NGƯỠNG** làm căn bản,
- . **Phật giáo** lấy **TỪ BI BÁC ÁI** làm căn bản,
- . **Khổng giáo** lấy **TRÍ** làm căn bản.

Mỗi giáo lý đều có sở năng làm trung tâm điểm đặng vi chủ tinh thần của con người trong khuyết điểm của họ.

Thoảng có một vị tu theo Phật giáo, chẳng noi theo tánh đức nhà Phật là trọn kiếp sanh đem thân phụng sự cho nhơn loại, sang trọng, vinh hiển coi như giọt sương đầu cỏ.

Xuất thân Đế Vương mà Ngài bỏ hết, mang bình bát đi hành khất, tạo Cô Độc viên nuôi kẻ nghèo khó. Mảnh áo Ngài không muốn mặc sang hơn kẻ khó khăn. Ăn mày như thế mới siêu thoát tinh thần làm sao!

Nếu một vị giáo đồ nhà Phật lấy căn bản hành khất ấy để tạo cảnh chùa; ngồi đợi chúng sanh cúng dường đặng ăn mà sống, đem cả màu nhiệm Thiêng liêng của Phật dạy làm khí cụ dụ dỗ mà chưa hề phụng sự chúng sanh như Phật Thích Ca.

Đến khi về cửa thiêng liêng nói: "- Tôi theo tôn chỉ nhà Phật mà Phật đoạt vị được, tôi cũng phải đoạt vị như Phật chớ ?".

Hỏi vậy nơi cung Hiệp Thiên Hành Hoá, các Đấng làm sao bảo vệ cho kẻ ấy nơi Cực Lạc Thế Giới và Ngọc Hư Cung đặng ?

Đức Gia Tô truyền Thánh Giáo lấy Tâm làm căn bản, vì lòng yêu ái vô tận của Ngài đối với chúng sanh, Ngài xin mang cả tội tình của loài người vào mình, Ngài chịu chết trên cây Thánh Giá đặng cứu rỗi nhơn loại.

Thoảng như môn đệ của Ngài về tới cung Hiệp Thiên Hành Hoá nói: Tôi theo chơn truyền của Đức Chúa Jesus Christ, tôi đem mảnh tâm hiến cho Đức Thượng Đế; nhưng tinh thần của họ chẳng mấy may yêu ái chúng sanh.

Trái lại họ cầm cái quyền nhơn danh Đức Chúa Trời tha tội cho nhơn loại đặng vi chủ tinh thần loài người, hành tàng của họ thực hiện không đúng gì với chơn lý cao siêu của Đức Chúa Jesus cả, nơi cung Hiệp Thiên Hành Hoá, họ sẽ trả lời thế nào về hai quyền năng Trị Thế và Giác Thế ?

Khổng Giáo lấy Trí làm căn bản, Trí thực muôn hình vạn trạng, đem cái triết lý cao siêu ra tạo xã hội nhơn quần không phải dễ, Đức Khổng Tử phải dùng trí đặng tự tu kỳ thân, có vậy mới đủ quyền năng giáo hoá nhơn loại đến trọn lành.

Ngược lại, môn đồ của Ngài học nhiều thấy rộng, nói cho hay cho khéo, lấy cả tinh thần cao thượng làm vui miệng, còn thật chơn lý không ai làm đặng.

Những kẻ ấy về Ngọc Hư Cung kêu nài: Tôi theo Đạo giáo của Đức Khổng Tử, đào luyện tri thức, trọng nhơn luân phẩm cách, tôi cũng có quyền đứng vào phẩm Thánh!

Sự thực họ chẳng thực hành gì cả mà còn lấy trí thức để giục loạn làm cho xã hội điên đảo, dùng miệng lưỡi lường gạt kẻ dốt nát, mượn ngôi bút bán cả sanh mạng con người, hỏi những kẻ đó Đức Khổng tử có nhìn không ?

Tóm lại, các vị Giáo chủ đã tạo ra nền Tôn giáo, tinh thần của các vị chỉ biết phụng sự cho nhơn loại, họ

chịu khổ hạnh muôn cay ngàn đắng trọn kiếp sanh đào tạo tinh thần cho loài người.

Hại thay, cả triết lý Đạo Giáo thay vì tạo hạnh phúc cho Nhơn loại đã bị làm khí cụ cho kẻ vô tâm lợi dụng đặng lường gạt tinh thần Nhơn loại.

Nếu Cung Hiệp Thiên Hành Hoá chiếu luật “*Tội vi Truởng*” thì chưa chắc các vị Giáo chủ ấy ngồi yên trên Liên Đài của họ đặng, mà phải hầu toà mãi thôi.

41. Năng lực của Tôn giáo Cao Đài như thế nào ?

Tôn giáo của Đức Chí Tôn lấy tinh thần làm căn bản, tinh thần của Nhơn loại hiện ở dưới quyền áp bức của văn minh vật chất, tinh thần ấy có đủ quyền năng bảo vệ họ chăng?

Nếu tinh thần của Nhơn loại không quật khởi lên bằng tự quyết, tự chủ, tự định phận mà làm nô lệ cho vật chất thì tương lai Đạo Cao Đài sẽ ra sao? Chúng ta nên có một dấu hỏi ?

Chúng ta để mắt nhìn Đức Chí Tôn tạo hình thể nào đặng bảo trọng tinh thần đạo đức của loài người, ấy là phương pháp ta nương theo đó đặng tạo dựng khối đức tin vững chắc bền bỉ vậy.

42. Sống không đức tin sẽ ra sao ?

Có nhiều điều rắc rối giữa quyền năng binh vực các chơn linh nơi cung Hiệp Thiên Hành Hoá đối với quyền trị thế của Ngọc Hư Cung và quyền giáo hoá của Cực Lạc Thế Giới.

Những nhà tư tưởng vô tín ngưỡng tới chừng về Thiêng Liêng rồi phải buộc mình quì trước mặt luật Thiêng Liêng chịu khảo dượt tinh thần.

Họ đưa ra nhiều lý lẽ phản đối, tỷ như: Mấy nhà đạo giáo dạy Đạo cho Nhơn sanh nhưng đối với phương sanh sống của đời không có quyền chi hết, còn làm trở ngại bước đường tranh đấu của loài người, chớ chi quyền năng Tạo Đoan cho chúng tôi thấy hiện tượng trước mặt hay là bảo trọng đặng sanh mạng của loài người thì ai không muốn tu?

Các vị Giáo chủ khuyên chúng tôi làm lành lánh dữ, chúng tôi muốn làm lành nhưng nếu chúng tôi nhịn thì bị cái dữ của thiên hạ tàn hại. Thế gian kia bao nhiêu bực đạo đức phải chịu khuất thân dưới quyền cường bức của thế gian, chịu mai một thiệt thòi; bây giờ các Ngài biểu nương nơi họ mà tạo đức tin, tôi chưa thấy, xin các Ngài tả hình cho chúng tôi thấy thử.

Các Đấng nơi cửa Thiêng liêng mới bảo: các ông đa văn quảng kiến tìm phương thế bào chữa, chớ chơn lý không phải như mấy ông bày ra đó đâu, các ông không biết tin mình thì còn tin ai, còn tin triết lý Đạo Giáo sao được.

Nếu triết lý Đạo giáo không có thì Nhơn loại sẽ thuộc vào hàng thú cầm, hỏi các ông nương theo lý thuyết nào mà biết mình tối linh, cao trọng hơn vạn loại? Các ông tính chối phẩm vị cao trọng của mình đặng nạp cả mạng sanh và tâm hồn vào chỗ đê tiện thì bảo tinh thần phải nương nơi đâu ?

Tấn tuồng tranh sống giục thúc nhơn loại tàn hại như thế nào, bậc trí thức tìm hạnh phúc trong cái sống vật chất, tức là cái sống của con vật.

Loài người đào óc não mưu cầu hạnh phúc cho kiếp sống mà đã nên chưa, thành hình chưa? Hay còn đang chiến đấu, mà chiến đấu đến chừng nào?

Các ông trách quyền thiêng liêng không để một oai quyền trước mắt định đức tin cho thiên hạ, dám chắc rằng đầu cho Đức Chí Tôn hiện hình biểu con người theo Ngài đi nữa, con vật trong họ biểu họ chỉ theo hạnh phúc của con thú mà thôi! Như kẻ đánh xúc xắc, chén úp đánh trúng mới ăn tiền, nếu để chén ngửa ra thì thiên hạ ai nói cũng trúng hết.

Có biết ta rồi mới biết thiên hạ, biết thiên hạ rồi mới biết đến ngôi Chúa Tể Càn khôn Vũ trụ, biết Đấng ấy là biết rõ mình vậy. Sống không đức tin nghĩa là không biết mình, khác nào cây cỏ vật loại kia thì không có nghĩa gì hết, sống ấy vô giá trị.

43. Nhiều tôn giáo quá làm cho tinh thần loài người hoang mang, không biết nên để đức tin nơi nào ?

Mỗi Đạo giáo có phương chức tu hành đặng dục tấn trên về mặt tinh thần trên con đường Thiêng liêng Hằng sống.

- *Nhơn đạo* dạy nhơn loại **TÙNG khổ**
- *Thần đạo* dạy nhơn loại **THẮNG khổ**
- *Thánh đạo* dạy nhơn loại **THỌ khổ**
- *Tiên đạo* dạy nhơn loại **GIẢI khổ**
- *Phật đạo* dạy nhơn loại **THOÁT khổ**

Tất cả chỉ có một triết lý, vì muốn diệt khổ mà các Tôn giáo đề ra nhiều con đường, nhiều biện pháp, không có tôn giáo nào dạy điều quấy, tức nhiên dạy làm phải, nếu thấy phải mà không dám làm theo thì là bạc nhược tinh thần lắm vậy.

Người ta dọn một bữa cơm có nhiều món, nếu nói nhiều quá cứ cầm đũa quơ hoài không biết chọn món nào rồi chịu đói sao? Phải ăn chớ!

Các nền Tôn giáo đã để tại mặt thế này tùy theo trí hoá, tánh đức của nhơn loại tiến tới điểm nào để Tôn giáo đến cho vừa điểm ấy.

Tôn giáo là gì? Tôn giáo nào cũng dạy cho ta sáng tạo đạo đức tinh thần. Tổng số các Tôn giáo ấy tạo ra thiết tướng của đạo đức, chứ nào phải tạo ra cho nhiều để chỉ trích nhau, tàn diệt nhau, chơn lý ấy chỉ là một.

Đó là sống trong cái sống của tín ngưỡng, sống trong con đường hằng sống, dù cho một trăm đường đi, ta chỉ cần biết một nẻo là đủ, điểm đến là cõi Thiêng liêng Hằng sống, đó là cảnh mà ta cần tìm chứ không phải cảnh phàm này.

44. Triết lý “vị tha diệt kỹ” hay “dĩ công diệt tư” nếu đem thực hành có thể đem nhơn loại ra khỏi vòng tương tàn tương sát lẫn nhau ?

Tại mặt thế này có nhiều lẽ bất công trước mắt, trường đời hỗn loạn mạnh được yếu thua, tấn tuồng ấy cứ tiếp diễn hoài. Hỏi có quyền năng nào đủ năng lực để ngăn không cho sự bất công tiếp diễn nữa không ?

Các Đấng nơi Cung Hiệp Thiên Hành Hoá trả lời rằng: cũng bởi nguyên căn dĩ tư diệt công, dĩ kỹ diệt tha, giờ nào nhơn loại biết **DĨ CÔNG DIỆT TƯ, DĨ THA DIỆT KỸ** giờ ấy là giờ giải thoát cho nhơn loại.

Hễ dĩ kỹ vị tư tức có tương tranh, mà có tương tranh ắt có tương tàn tương diệt, luật Thiên nhiên định quyền dĩ công diệt tư, dù cho xã hội nhơn quần đến gia đình cũng vậy.

Trong gia đình nếu con cái lấy tư kỹ thì gia đình ấy xào xáo.

Trong một quốc gia, dân phải vì nước mình thì nước mới giàu mạnh nếu dân vị kỹ không biết hy sinh, chỉ biết hạnh phúc cá nhân thì nước nhà suy yếu, loạn lạc.

Nếu một nước lo cho nước mình giàu mạnh hơn các nước khác mà xâm lăng nước ngoài thì chiến tranh phải xảy ra!

Luật thiên nhiên dục tấn đặng chi? Đặng đưa họ đến con đường hiệp nhưt, vị tha bất vị kỹ; hại thay, nhơn loại chưa có tinh thần đó.

Đức Chí Tôn là Cha của mỗi đứa mình, Đức Phật Mẫu là Mẹ sanh của mình, cả hai cũng là công, không phải tư được.

Về quyền Thiêng liêng, nắm cái Càn khôn lập quyền năng vững chãi do nơi cơ quan vị công bất vị tư, thế gian này ngày giờ nào nhơn loại lấy của mình làm công thì ngày ấy thiên hạ mới hạnh phúc.

45. Quyền năng của luật Bác ái và Công bình ?

Các chơn linh thiếu đạo đức tinh thần công kích: tại sao các vị Giáo chủ lập giáo bất đồng với nhau, phản khắc nhau; biểu sao nhơn loại không chia rẽ, không thống nhất?

Các Đấng nơi cung Hiệp Thiên Hành Hóa nói: luật hữu hình bất công của các chủng tộc nơi mặt địa cầu này là tại nhiều tâm lý, tâm đức, tinh thần bất đồng của nhơn loại.

Như Đức Phật Thích Ca lập giáo nơi Ấn Độ. Ngài vẫn làm chủ tâm lý loài người do đâu? Do mặt luật Bác ái và Công bình.

Các nền Tôn giáo mở đường chỉ nẻo cho nhơn loại đến con đường Đạo, tức là tín ngưỡng thờ Người và thờ Trời. Những phương pháp các vị Giáo chủ tạo ra cho có hình tượng cốt yếu dìu dắt tinh thần nhơn loại đi đến mức cao thượng là Bác ái và Công bình. Đó cũng là đạo Nhơn luân vậy.

Đức Jesus Christ nếu không Bác ái thì chưa đem xác thịt của mình làm con vật tế để cầu xin Thượng Đế tha thứ tội tình cho nhơn loại. Nếu đem ra làm kiểu mẫu cho nhơn loại bắt chước thì Tôn giáo Gia Tô đã đoạt được bao nhiêu tinh thần thương yêu nơi mặt địa cầu này.

Đạo Cao Đài xuất hiện với Luật Bác ái và Pháp Công bình, đầu luật pháp muôn hình ngàn tướng cũng vẫn trong luật Bác ái và Công bình mà thôi.

46. Đệ tam hoà ước ký giữa Chí Tôn và nhơn loại là gì? Giá trị của LUẬT THƯƠNG YÊU VÀ QUYỀN CÔNG CHÁNH ?

Trên mặt địa cầu có nhiều chủng tộc nên tâm lý, tâm đức bất đồng thay. Các Giáo chủ như Đức Phật Thích Ca, Đức Lão Tử, Đức Khổng Tử, Đức Chúa Jesus v..v.. vì thấy thiên hạ không biết nhìn phẩm vị của mình, không biết định vị cho mình nên các vị đem Bác Ái, Từ Bi thức tỉnh nhơn loại buổi ấy.

Những phương pháp các vị tạo ra đều chung một hình tướng là Bác Ái, Công Bình, cốt yếu để dìu dắt tinh thần nhơn loại đi đến mức cao thượng.

Hễ biết trọng mình, biết trọng nhơn phẩm của mình tức biết Thiên đạo; biết Thiên Đạo tức biết Thiên điều; biết Thiên điều tức biết Đức Chí Tôn tạo Đạo, mình phải giữ Đạo.

Đạo Cao Đài xuất hiện, Đức Chí Tôn ký một bản hoà ước thứ ba với nhơn loại vì hoà ước thứ hai đã bị nhơn loại phản bội, không giữ sự tín ngưỡng của mình nên thất Đạo, nhơn loại đi trên con đường tương tranh tự diệt nhau.

Trong Đệ Tam Hoà Ước này Đức Chí Tôn buộc nhơn loại, nhất là Thánh thể của Ngài thi hành **LUẬT THƯƠNG YÊU VÀ QUYỀN CÔNG CHÁNH**.

Tờ Hoà Ước này, Ngài buộc thi hành theo luật cho chúng ta khỏi phải bội ước. Hai kỳ trước Ngài có buộc luật ấy chăng? Có, mà tại Ngài không nói với nhơn loại. Không nói tức là không buộc, không buộc thì không làm, kỳ này Đức Chí Tôn không nói mà buộc phải thực hiện.

Năng lực của LUẬT THƯƠNG YÊU VÀ QUYỀN CÔNG CHÁNH ra sao ?

Do nơi Luật Thương yêu mà vạn vật sinh sôi nảy nở. Con người nếu không có ân tình nên chồng nên vợ chắc là chưa có con nối dòng, truyền tử lưu tôn cho loài người đặng. Vạn vật cũng thế, người cũng thế. Không chỉ thương vợ, thương chồng, luật Thương yêu còn cao xa hơn thế, buộc phải thương yêu cả toàn vạn linh nữa.

Còn nếu không có công lý tại mặt thế này thì các cơ quan không tồn tại được. Một trường hỗn loạn, tương tàn tương sát lẫn nhau. Muốn thi hành luật công lý, tức nhiên phải lấy Cân Công Chánh làm mô giới cả cơ quan trị thế.

Công Chánh nơi miệng lưỡi vạn quốc đương dùng bây giờ chỉ là một phương pháp để lường gạt tâm lý nhơn loại, thế gian này chưa có công lý thực sự.

Mạnh, giàu, vinh hiển thì công lý họ khác; còn đối với người nghèo khổ thì công lý của họ lại khác! Nếu Căn Công Chánh ấy thiết tướng của nó thì thiên hạ không có tàn sát nhau, con người chưa có đoạt công chánh thật sự vì chưa có mặt luật công bình bác ái dưới thế gian này.

Bởi cố cho nên Đức Chí Tôn buộc cả con cái của Ngài như là Thánh thể của Ngài thi hành cho được thiết tướng.

Ngài nói : “- Ngày giờ nào các con dòm thấy một lẽ bất công nào nơi mặt thế gian này thì ngày giờ ấy chưa thành Đạo”.

47. Đạo Cao Đài có thể đem hạnh phúc cho nhơn loại, tạo hoà bình, làm cho đại đồng thiên hạ chăng ?

Đức Chí Tôn đến, tạo nền Tôn giáo, cốt yếu là đến ký tở hoà ước với nhơn sanh, tạo hạnh phúc cho nhơn sanh và làm cho thiên hạ hưởng đặng thái bình nơi mặt địa cầu 68 này.

Chúng ta dám quả quyết và để đức tin chắc chắn rằng thế nào cũng thành tựu vì:

*Đức tin một khối tượng nên hình,
Đã hiệp Vạn linh với Chí Linh.*

Đạo Cao Đài đã thành nhưng từ từ đi lên cho đến cái địa cảnh vô đối của nó. Hoà ước dưới thế gian, Đức Chí Tôn buộc có hai khoản :

- LUẬT THƯƠNG YÊU
- QUYỀN CÔNG CHÁNH

Hoà ước thật đơn sơ mà oai quyền làm sao! Chúng ta hiểu và tin rằng thế nào nó cũng thành nhưng thời gian ta không biết định đoạt lúc nào. Ta chỉ lấy trí tri để hiểu chơn tướng của Đạo Cao Đài, làm thế nào đem hạnh phúc cho nhơn loại hưởng được và tạo hoà bình cho thiên hạ cả Đại Đồng Thế Giới.

Chúng ta tìm hiểu cái quyền năng của luật Thương Yêu như thế nào? Nếu không có sức mạnh mẽ vô biên của luật Thương Yêu ấy thì Đức Phật Thích Ca chưa có lập giáo thành tướng được.

Chỉ cần một người thương hoặc nửa người thương mà các vị Giáo chủ đã lập thành Tôn giáo nơi mặt thế này.

Đạo Cao Đài nên hình, có nét đẹp thiên nhiên là nhờ vẽ với cây viết Thương yêu mà viết nét Thiêng liêng ấy cho Thánh thể của Ngài theo nét thương yêu ấy đặng tạo nên hình trạng một khối thương yêu.

Ta không có mơ vọng và không có lường gạt tâm lý nhơn sanh; trước mặt mọi người đều thấy, hỏi do quyền năng nào tạo thành quyền lực ngày nay.

Quyền Đạo ngày nay do luật Thương Yêu mà thành tướng, nếu do luật Thương Yêu thành tướng thì không có quyền năng nào tàn phá đặng. Nó có sợ chẳng là sợ sự thù hận, may thay cả lực lượng thù hận cũng

không xung đột được, bởi có bàn tay Thiên liêng gạt thù hận ra khỏi rồi.

Thánh thể của Ngài có người cầm luật pháp oai nghiêm, tức cầm cây Huệ kiếm trong tay đặng gìn giữ nền Chơn Giáo nên hình được.

Nó nên hình được tức nó tạo cho thiên hạ được, nó tạo oai quyền của nó thành tướng được thì tạo quyền cho nhơn sanh tại mặt địa cầu này về tương lai được.

48. Văn minh có đem lại hạnh phúc không ?

Văn: lời lẽ hoặc là văn hoá, văn chương; những lời lẽ mà chúng ta đã đoạt được của người khác, hay của mình tự đặt ra. **Minh:** minh bạch, rõ ràng, sáng suốt.

Văn minh là lời lẽ minh bạch rõ ràng giúp cho chúng ta đoạt đặng những phương pháp để mà định quyết tương lai hay là giữ tồn tại sự tấn triển trong kiếp sống của mình; hoặc là chúng ta dùng phương pháp về văn tự để lưu truyền ngôn ngữ của chúng ta đặng định một sự tấn triển của phương sống, hay phương sống của xã hội.

Vậy, văn minh (civilization) có thể hiểu ba nghĩa :

- Là tổng số của sự tiến triển về tâm lý tức nhiên về chính lý, về khuôn khổ, về hình thức của sự sinh đoạt con người đã đoạt đặng.
- Tổng hợp các sự tấn triển của xã hội, của một quốc gia mà họ đã đoạt đặng.
- Phương pháp của tinh thần quyết thắng vật chất. Với trí óc ta vẫn biết thiên liêng do thiên tánh, đặng người xứng đáng làm Người, không hạ mình xuống tánh chất con thú.

Với ba ý nghĩa ấy, ta thấy nghĩa sau chót hết là chánh đáng. Tại sao?

Con người bây giờ nhờ chế máy bay, có thể bay giữa không trung như chim, nhờ máy móc có thể lặn xuống biển được, có thể ở trên mây được v.v.. nhưng đó chưa phải là hạnh phúc thực sự, đó chỉ là theo cái văn minh mà thiên hạ tưởng tượng.

Hạnh phúc thiệt không phải là phần xác, hạnh phúc thiệt là ở nơi phần hồn.

Chúng ta ngó thấy biết bao nhiêu vị Vương Đế đã tạo giang san sự nghiệp, dám chắc nếu chúng ta dờ lịch sử ra coi thì chúng ta để dấu hỏi mờ hồ họ chưa có thể hạnh phúc được.

Trái lại, *“hễ càng cao danh vọng lại càng dày gian nan”*, dù sang trọng cách nào mà không thoả mãn tâm hồn thì không phải là hạnh phúc thật. Ấy vậy, văn minh tạo hạnh phúc cho loài người về phần xác thân là đời, chẳng khác nào như ngọn cỏ đầu sương.

Cái thuyết của văn minh là cái phương pháp giúp cho con người biết duy chủ con kỳ vật của mình mà điều độ sự sống còn tồn tại nơi mặt thế này, sống tạm ở mặt thế này, để làm cho họ thoả mãn đặng điều độ

mảnh thi hài thể chất này, duy có tinh thần đạo đức mới đặng.

Giải thật nghĩa hai chữ văn minh một lần nữa: Văn là quyền hạn, Minh là sáng sủa đạo đức. Văn minh thiệt tướng được là thực hiện một nền Tôn giáo cao siêu tại thế gian này mới thiệt hạnh phúc; về phương pháp đạo đức mới thiệt hạnh phúc.

49. Cảnh tượng nơi Ngọc Hư Cung như thế nào ?

Nếu chúng ta ngó thấy cây Phướn Diêu Trì Cung trước mặt, muốn tìm Cung Ngọc Hư thì chúng ta xoay qua bên mặt.

Cảnh giới khác thường huyền bí lạ lùng, vạn Pháp thành hình không có điều gì chúng ta tưởng đến mà không có trước mặt, tỷ như con đường đục tấn ấy, nếu chúng ta muốn đến cho mau thì chúng ta đến một cách chớp nhoáng; muốn gì được nấy, tưởng thì nó hiện hình liền; ấy là một cảnh giới vô tận vô biên không khi nào lấy trí khôn con người mà tưởng tượng được.

Nơi cảnh ấy chưa có buổi nào huyền ảo hay có tiếng nào buồn, chúng ta đi miết tới, vui mà đi. Trước mặt chúng ta là một lâu đài. Lâu đài ấy chúng ta ngó thấy một màu với nhau vì chỉ có một vật tạo thành mà thôi.

Vật đó dường như pha-lê, màu thì trong, hào quang chiếu diệu - không thể gì tả ra đặng, vì nó do tinh thần của chúng ta biến tượng.

Chúng ta đến nơi ấy thấy mình biến tướng y như hình ảnh của khuôn khổ trong địa giới, hình chúng ta biến một màu sắc, hễ nó biến theo được thì mới nhập cảnh ấy được, nếu biến theo không được thì chúng ta bị đuổi ra; ấy là Pháp thân của chúng ta nó phải nhập cảnh giới ấy.

Câu kinh **“Ráp nhập cảnh Thiên liêng Hằng sống là vậy đó”**.

Khi vô đặng rồi, tưởng đâu thiên hạ trùng trùng điệp điệp; không có đâu, chỉ thấy Tông đường Thiên Liêng của chúng ta đang tiếp đón mừng rỡ.

Ôi! nơi hội hiệp các thân nhân của chúng ta, từ buổi chúng ta đoạt đặng địa vị Tiểu Hồi, lên tới phẩm Đại Hồi, từ trong địa vị Thần Thánh, Tiên, Phật, cả ngàn muôn triệu kiếp sanh.

Các bạn ở Tông đường, các Gia tộc chúng ta muôn muôn, trùng trùng, điệp điệp không định số được. Khi họ đến mừng, họ dẫn chúng ta đến một Cung rồi dặn rằng: nơi đây không được nói tiếng, chỉ tưởng mà thôi, hễ tưởng là như nói vậy, tỷ như tôi tưởng đến anh tôi thì anh ấy sẽ hiện ra trước mặt liền, ở Cung ấy, duy có tưởng mà thế cho ngôn ngữ.

50. Nơi Cung Ngọc Hư, tưởng đến Thần Thánh Tiên Phật được không ?

Cung Ngọc Hư là nơi cầm quyền chánh trị Càn khôn Vũ trụ.

Đấng đang ngự tại Huỳnh Kim Khuyết là Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế hay Đại Thiên Tôn.

Ở Cung Ngọc Hư, người ta dặn đừng tưởng Thần, Thánh, Tiên, Phật bởi các danh từ ấy dùng nơi Trái địa cầu 68 này, do con người đặt ra.

Đẳng vị thiêng liêng của các chơn hồn không có phẩm trật, như loại nơi mặt địa cầu này, tinh thần mỗi cá nhân đều khác, có 2.700 triệu chơn linh nơi mặt địa cầu thì 2.700 triệu người không đồng tánh chất, không đồng chơn thần, cho nên không định giá ngôi vị thiêng liêng được.

Mỗi người đều có một phẩm vị đặc biệt của mình, mỗi kiếp sanh đều tiến bộ thì khi tấn tới có một số định địa vị của mình.

Giai cấp không phải giống nhau như ở thế gian này, bởi địa vị không giống nhau, phẩm vị chỗ nào thì đứng ở chỗ ấy, không ai xô đuổi, không ai giành giật được, từ chối gì cũng không được.

Đức Chí Tôn mới nói: "- Đại nghiệp của mỗi đứa Thầy có sẵn sẵn cho nó".

51. Con người là ai, xuống cõi trần để làm chi?

Con người có ba thể:

- Thể thứ nhất hay đệ nhất xác thân:

Thể này do cha mẹ ở thế gian sanh ra, còn có tên là phàm thân, nhục thể, thể này do khí huyết cha mẹ tạo thành nên chịu ảnh hưởng của vật chất và phong thổ, thể này vì thể thường được ví như con thú.

- Thể thứ hai hay đệ nhị xác thân:

Thể này do Đức Phật Mẫu là người Mẹ thiêng liêng ban cho, thể này tạo bởi khí chất vô hình, mắt thường không nhìn thấy được, Thể này còn có tên Chơn thân, Pháp thân, thể vía.

- Thể thứ ba hay đệ tam xác thân:

Thể này do Đức Thượng Đế là người Cha Thiêng liêng ban cho, chính điểm Linh quang của Ngài chiếu ra đã làm cho con người hiểu biết và khôn ngoan hơn con vật, thể này còn được gọi là Chơn Linh, Linh hồn, Lương tâm.

Ba thể ấy hiệp lại làm một mới thành con người và con người ấy mới có thể hiểu được Thiên cơ và đạt Đạo, Đạo giáo đã tỉ con người giống như một vị Thiên Thần cõi con vật vậy.

52. Ai sẽ định tội phước của chúng ta ?

Chúng ta được dắt đến một Cung có một quyển sách Thiên Thơ để trước mặt ta; dở ra xem, thấy tên mình và kiếp sanh của mình đã làm gì thì nó hiện ra hết.

Chúng ta tự xử chúng ta, mình làm toà để xử mình hoặc mình phải đầu kiếp hay là đoạt đến địa vị nào, đứng ở mức nào thì cũng do mình định đoạt lấy.

Vị Chương Quân nơi Cung ấy theo tiếng phàm của chúng ta đặt tên là Nam Tào, Bắc Đẩu.

Chính ta trị ta, không có ai định kiếp cho ta, mạng căn kiếp số ta ta định, không có một hình luật nào buộc được chúng ta.

Chúng ta có quyền tự do, quyền sở hữu định mạng căn cho ta vậy.

Thành thử Ngọc Hư Cung là nơi an ủi các Chơn linh trong Càn Khôn Vũ Trụ, nơi ấy cầm quyền để diu dắt bênh vực chứ không phải để trị.

Chúng ta nên tự tỉnh để sửa mình, tự sửa mình trước đặng ngày kia khỏi phải buộc tội mình nữa.

53. Cả mấy tỷ linh hồn làm sao các Đấng kiểm soát hết?

Chúng ta có thể chối tội được chăng ?

Chúng ta thuộc về quả địa cầu 68 với hơn 2.700 triệu nhơn sanh, vậy tưởng tượng xem có bao nhiêu nhơn loại ở trên mặt Càn Khôn Vũ trụ vĩ đại này ?

Nếu tưởng tượng nền Chính trị Càn Khôn Vũ trụ này, kể sanh mạng mỗi người không sót, chẳng phải dễ, lấy quyền năng nào mà cầm quyền chính trị vĩ đại ấy đặng? Huyền vi bí mật ấy ở đâu? Cơ quan trị thế phải thế nào?

Phải sửa chữa nó lại cho phù hợp với cơ quan chính trị của Càn khôn Vũ trụ, chừng ấy thiên hạ mới được thái bình.

Tinh thần thế nào, hình thế cũng vậy không chi lạ, nhơn loại chưa đoạt Pháp, chưa cầm được huyền vi bí mật nên nhơn loại còn loạn lạc.

Tội, án đã có nơi Pháp thân của loài người, tức nhiên do chơn thần chúng ta ghi lại, chúng ta muốn chối tội thì chối sao đặng, chính Chơn thần ta định cho ta.

Các tội tình đều đưa ra trước mặt, từ Tiểu Hồn sanh tử biết bao nhiêu kiếp mới đoạt đến Đại Hồn!

Cả cái sinh hoạt, liên quan cả cái căn bản, cái quả kiếp v.v.. đều có ghi chép trong quyển Vô Tự Kinh. Chính ta định cho ta mà chối sao được, đầu muốn chối cũng không đặng vì chính Chơn thần ta định án cho ta, sợ hay chẳng là ở chỗ đó.

Ở thế gian, Ông Tòa trước khi định án còn có Trạng sư bào chữa; nơi này, người ta để mình làm tòa tự xử lấy mình thì có ai bênh mình ? Không thể gì chối tội, cãi án đặng, nếu cãi đặng là qua chơn thần sao, cái bí mật vô đối cầm quyền của Càn khôn Vũ trụ là như vậy.

54. Mình làm tội mình chịu, có ảnh hưởng gì tới người thân không?

Một linh hồn chịu quả kiếp nơi cảnh trần lúc trở về Ngọc Hư Cung thì cả thầy Tông đường đều có mặt, mừng rỡ đón tiếp.

Ôi! nơi hội hiệp thân nhân của chúng ta, từ buổi chúng ta đoạt đặng Tiểu hồi, lên tới phẩm Đại hồi, từ trong địa vị Đại hồi ấy mà chuyển kiếp đoạt đến địa vị Thần, Thánh, Tiên, Phật cả ngàn, muôn, triệu kiếp sanh .

Họ quan sát coi con đường mình đã đi qua, quả kiếp đã đi qua có điều chi sửa đổi hay chăng? có làm chi tội tình nữa hay chăng?

Thay vì quả kiếp mình đi trong con đường Chí Thiện, đoạt được Bí Pháp Chí Linh; có những chơn linh đi ngược lộn lại thú hình gây thêm tội ác!

Vì mình mà cả Tông đường đều chịu tội nên đau đớn vô cùng.

55. Tông đường, gia tộc nào lớn ?

Thế giới chúng ta có 5 quả địa cầu có nhưn loại ở. Gia tộc của các Đấng tại thế gian này có tên của những người đã đoạt Đạo là KIM, MỘC, THỦY, HỎA, THỔ.

Ngoài ra còn có đại gia đình của Đức Phật Thích Ca, của Đức Lão Tử, của Đức Khổng Tử, của Đức Jesus Christ, của Mahomet... đại gia đình vinh hiển hơn hết là của Đức Quan Âm Bồ Tát, tức nhiên là Từ Hàng Bồ Tát.

56. Có mấy hạng chơn hồn xuống thế gian này ?

Chia làm 2 hạng :

1. Hạng vì quả kiếp, xuống thế gian để trả tội cho mình: chúng ta nên đặt tên cho các đấng linh hồn ấy là kẻ tội nhân đến để trả tội.

2. Hạng du học, đến để lập vị cho mình: hạng này biết giữ Đạo lắm, cao sang lắm, chẳng hề khi nào họ hạ mình để làm điều như nhớp.

57. Cảnh Địa ngục, Thập Điện Diêm Vương ra sao ?

Bần đạo chưa được phép xuống Diêm Cung nhưng nếu chúng ta làm điều gì trọng hệ tử như oán giận giết người thì kẻ đó đứng trước mặt chúng ta với vẻ sầu thảm.

Không phải họ giết lại mình, mà nét buồn thảm của họ làm cho ta đau đớn, vừa ngó thấy kẻ đó, linh hồn

chúng ta tự đi lần xuống Diêm Cung rồi tự mình kết án mình.

Thảm thay những kẻ thiếu tình thương với người khác, họ không được chơn hồn nào an ủi, xung quanh chỉ nghe tiếng thảm trách, không biết thời gian nào định tội cho mình, không biết chừng nào án ấy hết, khổ não chẳng là điều ấy.

58. Án trực xuất của Hội Thánh ảnh hưởng gì và dành cho ai ?

Hội Thánh là Thánh thể của Đức Chí Tôn, là quyền quản trị cả luật yêu ái của Đức Chí Tôn làm một khối. Khối ấy dành để trong tâm não của Ngài.

Mỗi phần tử luân hồi là mỗi phần tử được Đức Chí Tôn gieo hình luật thương yêu ấy trong tâm não tinh thần của mỗi người.

Ngài nói: “- Các con đã hưởng được cái quyền yêu ái vô tận, các con nên lấy tình yêu ái truyền cho các em con từ thế kỷ này qua thế kỷ khác ”.

Trực xuất là gì? Là đuổi ra khỏi cái đại gia đình, Đại Tông Đường của Đức Chí Tôn đào tạo cho chúng ta, bị đuổi ở dưới này thì ở trên kia cũng vậy; đuổi phần xác thì phần hồn cũng bị đuổi vậy.

Mình bị nhục và Tông Đường của mình cũng bị nhục nữa mới đáng sợ, hình phạt ấy vĩ đại lắm nên các chơn hồn đều sợ sệt hơn hết.

59. Cung Phục Linh có gì đặc biệt ?

Đứng ngoài nhìn ta thấy đài các nguy nga, chói loà như hột ngọc giữa không trung, vào trong thấy chiếu diệp hào quang, nơi Cung Phục Linh có muôn trùng thiên hạ, vạn điệp chơn linh.

Ngôn ngữ nơi cảnh ấy duy có tưởng mà đặng thông công cùng nhau, tỷ như Bàn Đạo muốn đi đến chỗ đó, người ta đều hiểu rằng Bàn Đạo muốn đi đến chỗ đó, các chơn linh khác cũng nói chuyện bằng tư tưởng.

Chúng ta gặp biết bao nhiêu chơn linh quen thuộc, thân mến, yêu ái với chúng ta, nơi cửa ấy chẳng gặp kẻ ghét hay kẻ không có thâm tình với ta.

Khi chưa vô cửa thì anh em trong Tông Đường ta có dặn trước khi vô cửa đừng sợ sệt gì hết; phải bình tĩnh. Đã dặn trước vậy mà khi vô đường như mất thần mất trí hết thấy đều mê muội, không còn biết gì.

Tỉnh dậy thấy một vị Phật cầm cây Kiêm Câu đứng trước mặt chúng ta và thấy Hộ Pháp đương bắt ấn giữ linh hồn chúng ta lại, vị Phật đó chính là **Phục Linh Tánh Phật**.

Ngài cầm Kiêm Câu quơ một cái thì chúng ta tỉnh lại một kiếp sanh, mỗi lần Ngài quơ là chúng ta thấy mỗi kiếp sanh lụn lại, từ mức Đại Hồi cho đến Tiểu Hồi, qua cho tới vật loại, bởi chúng ta cả thấy đều là hoá nhân.

Tới chừng nhập vô Ngươn linh chúng ta, dường như Ngươn linh của chúng ta sống cảnh vật loại vậy.

Tới chừng chúng ta Phục Linh được rồi, chúng ta thấy cả Càn khôn Vũ trụ là bạn, các chơn linh rầm rầm rộ rộ trước mặt chúng ta nhưng không có ai lạ hết; bởi vì nó có một đức, một căn bản, bí mật là vậy đó.

Kiếp sống bị một lần mê muội, tới chừng chết chúng ta cũng bị mê muội một lần nữa, mê muội rồi mới sống lại, huyền vi bí mật là ở chỗ đó.

Nếu không mê thì chúng ta biết được kiếp trước của chúng ta hết, ngày giờ nào chúng ta phục tánh chúng ta lại được, chúng ta thấy Đấng Tạo đoan tạo Càn khôn Vũ trụ là Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, tức Đại Thiên Tôn đương ngự nơi Ngọc Hư Cung, Chơn linh chúng ta phải qua chỗ đó để hiệp mặt cùng Đấng ấy.

60. Quyền năng của Cung Ngọc Hư ?

Cung Ngọc Hư là nơi cầm quyền chính trị Càn khôn Vũ trụ, không có một ngôi sao nào, một mặt trời nào đứng trong Càn khôn Vũ trụ mà không chịu dưới quyền điều khiển của Ngọc Hư Cung.

Phương pháp trị của Càn khôn vũ trụ xét ra là phương pháp tự trị, ta trị ta, cả nhơn loại tự trị lấy mình.

Càn khôn vũ trụ rộng lớn mênh mông, vô biên, vô giới; nếu lập luật định quyền thì không có quyền nào cầm nổi.

Cái huyền bí vô biên của Đức Chí Tôn là trường quan lại của Ngài đặt định cho Càn khôn vũ trụ sinh hoạt mà thôi, không có giá trị gì hết, nên chính trị đã vững chắc, cả tinh thần của Càn khôn vũ trụ hiệp làm một đảng mình trị lấy mình.

Các chơn linh tự trị lấy mình, còn Ngọc Hư Cung duy bảo thủ tồn tại cho họ và tác phước cho họ mà thôi. Trị là một vị Phật cầm quả kiếp của chúng sanh, họ không phải là gắt gao lắm, có nhiều chơn linh biết mình quả kiếp nặng nề quá đỗi rồi nên không muốn sống nữa, các Đấng ấy duy có kiếm phương thế giảm bớt mà thôi.

61. Phương pháp nào bào chữa tội cho các chơn linh ?

Có phương pháp bào chữa chớ, mình có thể tự mình làm trạng sư đặt bào chữa tội cho mình.

Nếu khi đang sống, mình biết cái lỗi của mình, tức nhiên Ngươn linh của mình cãi cho mình, Ngươn linh cãi tội cho chơn linh thì ngày kia không có bắt tội nữa.

Đó là phương pháp bào chữa tội của các chơn linh cao siêu đoạt Đạo, phải chăng đây là phương pháp **NHỰT NHỰT TAM TỈNH HỘ THÂN**, không phải một ngày mình thăm Cha, Mẹ một lần mà còn phải xét mình ba lần nữa.

Đức Chí Tôn nói rằng: "- Tội tình các con đây đây trên mặt quả địa cầu này, mà đến giờ chót các con kêu danh Thầy **“NAM MÔ CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT”** thì Thầy đến cứu, Thầy đem

Bí pháp giải thoát để trong tay các con đặng các con đoạt chơn pháp giải thoát đó vậy".

Khi Ngươn linh của chúng ta đã đồng tánh với Càn khôn Vũ trụ, đồng tánh với Chí Linh là đoạt Đạo.

Đấng Chí Linh duy chủ mà để quả kiếp trong tay Đấng Chí Linh thì còn ai xử ta đâu, cơ quan giải thoát đoạt pháp là vậy đó.

Quả địa cầu 68 này nhỏ hơn hết mà hơn loại nơi đây có hơn 2.700 triệu. Trong Càn khôn Vũ trụ có tới 3 ngàn triệu quả địa cầu thì biết bao nhiêu hơn loại? Từ vật loại cho đến con người nó có linh hồn của nó mà Đức Chí Tôn làm Chúa cả sanh mạng của nó...

Như thân thể chúng ta thử hỏi sợi lông nheo nó ngứa có động đến thân thể chúng ta chẳng? Ngón tay bị lột phao chúng ta có biết đau chẳng ?

Trong Càn khôn Vũ trụ này nhứt động nhứt tĩnh Ngài đều biết, các vật loại đâu đâu Ngài cũng đều thấu đáo. Bởi vì chính thân thể của Ngài là cơ quan giải thoát, bí mật là vậy đó.

62. Cơ quan giải thoát của Đức Chí Tôn đặt ở đâu ?

Khi vô Cung Phục Linh thì chúng ta sống lụng lại, nhờ Đức Phục linh tánh Phật gìn giữ nguyên kiếp của chúng ta, qui tụ chơn linh lụng lại.

Ở trên Thượng Nê Hoàn có Hộ Pháp bắt ấn giữ Ngươn linh chúng ta. Chúng ta sống nơi Cung có hồi mê muội để quên kiếp trước của mình.

Linh hồn chúng ta được sống lụng lại, không biết chừng muôn triệu kiếp từ vật loại tới phẩm hơn loại, khi chúng ta thác qua sống lại, cơ huyền bí làm cho chúng ta nhập vô trong Ngươn linh của chúng ta.

Thiên hạ muôn trùng vạn điệp đều không qua khỏi luật Trời, cái nền chính trị Càn khôn Vũ trụ thế nào mà nắm vững chắc nó đặng? Định quyền, cầm quyền Càn khôn Vũ trụ là gì ?

Muốn trị kẻ dữ chưa cần Toà án, chưa cần ngục, muốn thưởng kẻ lành không cần Vương Đế, không cần phải thưởng...

Luật khó khăn hơn hết là trị tội và thưởng công mà hai điều ấy không cần thì nền chính trị Càn khôn Vũ trụ để làm gì? Để đặng bảo thủ sanh tồn Càn khôn Vũ trụ, tức nhiên phụng sự cái quyền cầm quyền Càn khôn Vũ trụ, tức nhiên để phụng sự cho Vạn loại và Vạn linh. Vì cơ cho nên cái bí mật của hơn loại đem hình ảnh hữu hình này làm con vật tại thế gian có mục đích tối trọng, tối Thiêng liêng.

Chúng ta đến thế gian đặng phụng sự cho hơn loại Vạn linh hữu hình, phụng sự đặng định phận cho chúng ta, hễ phụng sự đắc lực thì đoạt vị đặng, còn phụng sự bất lực thì phạm tội.

Bần đạo lập lại một lần nữa và nói quả quyết rằng: “- Cơ quan giải thoát của Đức Chí Tôn do nơi công nghiệp của chúng ta phụng sự cho Vạn linh đó vậy .”

63. Nét đẹp và uy nghi ở Linh Tiêu Điện ra sao ?

Khi vào Linh Tiêu Điện ở Ngọc Hư Cung, lúc mới tới ngoài, chúng ta thấy lâu các nguy nga. Dầu vị kiến trúc sư nào ngó thấy rồi thì mơ mơ, mộng mộng hoài, mơ mộng cái vẻ đẹp ấy, không thể gì tưởng tượng được cái đẹp cái khéo của nó đặng.

Lâu các bằng ngọc, muôn hình ngàn tướng. Hễ chúng ta tưởng tượng cái gì thì nó hiện ra cái nấy. Quyền pháp vô biên vô đối.

Bước vô nhìn lên thấy vũ trụ mênh mông đại hải. Chúng ta thấy từ trên dài tới dưới, một Triều chánh không thể nào tả nổi, oai quyền huyền bí làm sao đâu!

Trên hết chúng ta ngó thấy Đức Chí Tôn ngự với cái triều nghi của Đức Ngài là Huỳnh Kim Khuyết. Trên đầu của Đức Ngài, nơi xa xa chúng ta thấy vôi vọi, xa nữa chúng ta thấy 3 vị Phật mà chúng ta thấy tượng hình trên Bát Quái Đài là BRAHMA Phật, CIVA Phật và CHRISTNA Phật.

Con mắt mình ngó thấy như một đạo hào quang chớp nhoáng mà không có hình ảnh gì hết chiếu diệu trên cái triều nghi của Ngài là Huỳnh Kim Khuyết. Dưới Huỳnh Kim Khuyết là Cửu Phẩm Thần Tiên đương ngự triều với Đức Chí Tôn, oai nghiêm không thể nào tả được.

Nếu may duyên mà chúng ta đoạt Pháp, đoạt vị đặng thì dầu chúng ta hàng phẩm dưới cũng không cần gì mơ mộng hết. Nếu chúng ta nhìn lên thì thấy địa vị của chúng ta không có nghĩa lý gì.

Còn nếu chúng ta bị đọa thì hại thay, khổ thay, đau đớn thay! Cái triều nghi xa tuốt mút khỏi con mắt ta rồi nó biến mất. Chúng ta không biết mình đến đâu, chỉ đứng đó chịu một tấn tuồng thảm khổ.

Hại thay, cả tội tình hiện ra trước mắt ta, không thể gì chối cãi được. Mình xử lấy mình, hễ xử rồi thì từ từ hạ xuống cho tới cửa Trần gian, ấy là cửa Phong đô đó.

64. Ý nghĩa chữ KHỔ trong Đạo giáo ?

Có nhiều Đấng đến gần Đức Chí Tôn, xấp xỉ cùng Đức Chí Tôn cao sang vinh hiển đường ấy. Chúng ta ngó thấy những vinh quang đều hiện ra chữ KHỔ, các Đấng ấy lập vinh quang cao trọng là do thắng khổ đó vậy. Họ đoạt được cái quyền năng vi chủ của họ mà cái khổ muôn triệu vô số trong những kiếp sanh của họ.

Chính mình thấy ngay Đức Chí Tôn chữ KHỔ, mà Ngài là Càn khôn Vũ trụ ? Bởi vì Ngài có quyền năng vi chủ cái khổ của chúng ta.

Tưởng tượng coi cái khổ tại sao thắng hơn mình? Tại sao mình không thắng nó nổi? Đó là vì mình không đủ can đảm, không đủ tinh thần chịu khổ, sợ khổ rồi không biết vi chủ cái khổ.

Ngó hình thể của Đức Chí Tôn, thấy Đức Ngài không nói, không có thính âm mà tinh thần của chúng ta và Ngài dường như có liên quan cùng nhau vậy.

Ngài còn có nhiều thống khổ, còn ta, ta chịu có một phần mà ta than thở thối chí sao! Thống khổ Thầy đã chịu muôn triệu lần, vì thế khi thấy mặt Đức Ngài thì những sự sầu thảm đau khổ về tâm hồn và xác thịt chúng ta đáng an ủi.

Hỏi tại sao? Tại khối quyền năng vĩ đại kia là khối khổ, kho Bửu Pháp mà Ngài đã chịu thống khổ mới đoạt được huyền vi ấy, chúng ta được an ủi sau khi chúng ta thắng nổi khổ.

Bàn đạo dám chắc và nói quả quyết rằng:

"- Rất hạnh phúc cho kẻ nào đã chịu nhục nhã về xác thịt thì linh hồn họ sẽ được hạnh phúc vô đối vì kẻ ấy phải chịu thống khổ của Đời mới được Đức Chí Tôn an ủi.

- Rất hữu hạnh cho những kẻ chịu trong kiếp sanh bị thiên hạ đè nén, khinh rẻ, chê bai để rồi được Đức Chí Tôn đem họ vào một địa vị phi thường vinh hiển.

Nếu chúng ta đủ can đảm chịu nổi cái khổ của Đức Chí Tôn là chúng ta được một kho vô tận vinh hiển đó vậy".

65. Tiểu Thiên Cung của chúng ta nơi Cực Lạc thế giới ?

Chúng ta rủ nhau đi từ Cửu Thiên Khai hóa, tinh thần chúng ta quan sát, nếu chúng ta đoạt vị đăng thì sự ấy vinh hiển không thể nói hết.

Về nơi Tiểu Thiên Cung tức là gia tộc của chúng ta lập thành trong các kiếp sanh; ta đi từ Tiểu Thiên Cung cho đến đại gia tộc của chúng ta, trong Tiểu Thiên Địa của chúng ta cũng có Ma, có Phật.

Tại không khéo của ta trong mấy kiếp sanh, vì thù hận chẳng vì yêu ái, vì oán cừu chẳng vì bác ái, hễ oán cừu thì tạo nghiệp Quỷ ma, còn bác ái từ bi thì tạo nghiệp Phật.

Chúng ta đều có quyền năng trong kiếp sanh đoạt Tiểu Thiên Địa, những gì giục ta cừu hận oán ghét thì chúng ta tìm cách tuyệt bỏ lần đi.

Mỗi kiếp sanh tạo sự yêu thương đặng sống hưởng nơi Cực lạc Thế giới. Mỗi kiếp sanh các Chơn linh trừ bớt thù hận, đoạt quyền lực thương yêu y như trên hình tượng trước Đền Thánh mà Đức Chí Tôn để Tam Thánh ký hòa ước với Ngài vậy.

Cực Lạc Thế giới là nơi ta về cùng Tiểu Thiên cung của chúng ta, nhưt là bên Phật cảnh, còn bên ma cảnh ta đề nó xuống, đó là nơi chúng ta định Pháp.

Trong Đạo giáo nói có quyền lực tinh thần linh quang chiếu diệu, không cảnh nào trong Càn khôn Vũ trụ mà không thấu đáo; chỉ ngồi một chỗ mà dời non lấp bể, đảo hải di sơn. Bởi chúng ta đào tạo mỗi kiếp sanh đoạt thành chơn pháp, nắm vững trong tay chơn pháp, lấy hữu hình mà tạo bí pháp vô biên, nó có quyền năng vô tận.

Đức Chí Tôn có thể ban đặc ân cho ta chưởng quản một thế giới vài ba chục quả địa cầu, ta thấy chỉ tại nơi

Cực lạc Thế giới mà vận hành sanh hóa trong khuôn luật, không cần đi đâu hết.

Quyền năng vô tận ấy, ta không hiểu, mà chính nó tấn triển mãi cho đến ngày giờ nó đủ quyền đoạt chơn pháp, đủ quyền tạo Càn khôn cho nó, như Đức Chí tôn tạo Càn khôn của Ngài.

66. Tông đường Thiêng Liêng là gì ?

Tông đường thiêng liêng của chúng ta mỗi người đã sẵn. Đức Chí Tôn nói rằng: “- Cái gia nghiệp của các con Thầy đã gìn giữ, dành sẵn, ấy là Tông đường thiêng liêng của chúng ta đó ”.

Tông đường thiêng liêng của chúng ta chia làm 3 hạng :

- Hạng trí thức tinh thần chúng ta do Ngươn linh của chúng ta sản xuất.
- Hạng ngoại thân là những chơn hồn chúng ta đã làm bạn khi tái kiếp làm người, mỗi kiếp làm người chúng ta có Cha, Mẹ, Anh, Em, bạn tác, thân quyến .. những người thân.
- Hạng nội thân của chúng ta là chính các chơn linh của chúng ta đã giáng linh đầu kiếp .

Mỗi kiếp mình giáng linh phân thân đầu kiếp là một người đặc biệt riêng ra, các bậc cao siêu chẳng cần tái kiếp, họ có quyền giáng linh đặng chuyển kiếp, như câu kinh ”*Nhứt thân ỨC vận diệu huyền thần biến*” nghĩa là vậy đó.

Không có ngoại thân thì Tiểu Thiên Địa chúng ta không có, dầu cho nội thân, dầu cho ngoại thân, nó vẫn phản nghịch lại chúng ta; ngoại thân thường phản phúc với chúng ta lắm..

67. Các Tông đường Thiêng liêng cao trọng nhất ?

Nơi Ngọc Hư Cung có các Tông đường thiêng liêng cao trọng như :

1. Tông đường của Quan Âm Bồ Tát, tức nhiên Từ Hàng Bồ Tát.
2. Tông đường của Địa Tạng Vương Bồ Tát.
3. Tông đường của Đức Di Lạc.
4. Tông đường của Đức Phật Thích Ca.
5. Tông đường của Đức Lão Tử.
6. Tông đường của Đức Khổng Tử.
7. Tông đường của Ngài Jesus Christ.
8. Tông đường của Ngài Mahomet.
9. Tông đường của Hộ pháp .

68. Người ta thường nói bị Quỷ Vương khảo, vậy Quỷ Vương là ai ?

Trong Tông đường thiêng liêng chúng ta có ngoại thân và nội thân, dầu cho ngoại hay nội thân, nó cũng

vẫn phản nghịch lại chúng ta.

Chính nơi mình của Đức Chí Tôn, trong nguyên căn của Ngài có Qui Vương, tính bác ái từ bi của Ngài tạo nghiệp Trời, còn oán thù tiền kiếp tạo nên Qui vương.

Qui Vương hay Kim Quang Sứ là một vị Đại Tiên có quyền hành đem ánh sáng Thiêng liêng của Đức Chí Tôn chiếu diệu trong Càn khôn Vũ trụ, vị Đại Tiên ấy gấm ghé bước vào Phật vị. Cái quyền năng của Ngài đoạt đặng tướng không thua kém Đức Chí Tôn là bao nhiêu, do tự kiêu tự đại còn một bước đường nữa mà đoạt không đặng.

Người hám vọng, muốn cầm quyền lực để điều khiển Càn khôn Vũ trụ, chưa đoạt đặng mà Ngọc Hư Cung đã biết tinh thần Kim Quang Sứ muốn phản phúc, Ngọc Hư Cung mới cho Người làm chủ một cõi nhưng Người không vừa lòng, phản lại mới bị đọa vào Qui vị.

Nếu chúng ta muốn biết tình trạng của Kim Quang Sứ, đoạt quyền Thiên Cung buổi nọ thì coi trong quyển Chơn Truyền Thánh Giáo Gia Tô.

69. Vai trò của Kim Quang Sứ là gì ?

Ngày giờ này, Đại Tiên Kim Quang Sứ đã đặng ân xá bởi vì Qui vị cũng được hưởng hồng ân của Đức Chí Tôn ân xá như toàn thể các Chơn hồn trong Càn khôn Vũ trụ.

Chúa Qui lãnh một phận sự tối trọng tối yếu là làm Giám khảo dượt Chư Tiên đoạt phẩm vị Phật, cho nên trong lúc cả thầy Thánh thể của Đức Chí Tôn đương hòa ái với nhau; giữ theo nề nếp chơn truyền của Đức Chí Tôn thì Kim Quang Sứ giáng cơ cho một bài thi như một tối hậu thơ:

*Cửu Phẩm Thần Tiên nể mặt ta.
Thích Ca dầu trọng khó giao hòa.
Cửa Kinh Bạch Ngọc năng lui tới.
Đường Đạo Tây Phương thử chánh tà.*

70. Khi bị Qui Vương khảo, làm sao qua đặng ?

Để kẻ thù nghịch khảo dượt toàn con cái của Đức Chí Tôn, tức nhiên là khảo dượt Đức Chí Tôn, nhưng Ngài không có nao, không có sợ, chúng ta đủ biết quyền phép của Đức Chí Tôn hơn quyền phép Kim Quang Sứ thế nào? Hơn nhiều lắm.

Khi mới mở Đạo tại Từ Lâm Tự, Đức Chí Tôn đến, cơ viết tên Ngài, Ngài liền thẳng, Ngài cho Qui đến khảo dượt, phá cho tiêu nền chơn giáo của Ngài.

Cả Thánh thể Đức Chí Tôn và toàn thể con cái của Ngài đang bị tay Kim Quang Sứ làm hại; đủ mưu lược, mưu chước đặng làm cho thất Đạo. Nhưng, quyền lực Kim Quang Sứ bao nhiêu đi nữa cũng chưa qua khỏi cái mức của Đức Chí Tôn đã vạch sẵn cho con cái của Ngài đi.

Đức Chí Tôn cho thử con cái của Ngài đặng bỏ Phàm lấy cái THÁNH chất, Đức Chí Tôn có thể định vị cho mình nhưng mình phải lấy đạo đức của mình lập phẩm vị, tức nhiên, mình phải chịu khổ đựt, phải thi thố cho đặng mới đặng phẩm vị cao siêu của mình

71. Vì sao Đức Chí Tôn ra lệnh Đức Hộ Pháp từ Ngọc Hư Cung qua mở Cực Lạc Thế giới ?

Cực Lạc thế giới là gì?

Buổi ban sơ, tinh thần của Bần đạo còn hoang mang, không biết tại sao có bốn phận đi mở Cực Lạc Thế giới. Cực lạc Thế giới là gì? sao lại phải đi mở?

Tới chừng đi rồi mới biết tình trạng của các Đấng Chơn linh đã đoạt vị trong Càn khôn vũ trụ chịu nạn khổ thí do nơi Kim Quang Sứ.

Nền chính trị Càn khôn Vũ trụ có hai cơ quan:

- Cơ quan trị thế do bên Cửu Thiên Khai Hóa.
- Cơ quan giác thế do bên Cực Lạc Thế giới, điều khiển bằng sự giáo hóa.

Pháp luân thường chuyển trong bí pháp dục tấn của các Chơn linh trong càn khôn Vũ trụ, toàn thể thuộc quyền Cực Lạc Thế giới. Đây cũng được gọi Niết Bàn Cảnh, là nơi Hư vô tịch diệt, đoạt bí pháp chơn truyền và được định vị, các Chơn linh đoạt Đạo đến đây đặng nhập vào đại nghiệp của họ.

Cực Lạc Thế giới là cảnh chúng ta tạm giải thoát, tức là cảnh chúng ta tạm định nghiệp chúng ta chứ chưa phải là cảnh tối cao tối thượng của các chơn linh.

Buổi nọ, Bần đạo đi với cái Pháp bửu bằng Vân xa. Khi từ Ngọc Hư Cung qua Cực Lạc Thế giới, Vân xa bị Kim Quang Sứ đón đường không cho đi Bần đạo đương bối rối, không biết tính làm sao; liền khi ấy ngó thấy Đức Lý Minh Vương trong Pháp thân của Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhật cầm cây gậy nhẩy ra chiến đấu với Kim Quang Sứ.

Hai đàng đánh với nhau không phân thắng bại, bửu bối không biết bao nhiêu mà bất phân thắng bại. Hồi lâu ngó thấy Đức Lý Minh Vương đập Kim Quang Sứ một gậy, đập văng hào quang ra đen như lọ nôi, đập thấy biến thành người thứ nhì nữa.

Trong Thánh Thể của Đức Chí Tôn có một vị chức sắc ra đánh với người thứ nhì đó, Kim Quang Sứ biến ra bao nhiêu thì bên này cũng hiện ra bao nhiêu để đánh với nhau; một trận đại chiến náo nhiệt.

Bần đạo ngồi trên Vân xa cũng như ngồi trên máy bay khán trận vậy, nhìn riết mỗi mòn buồn ngủ, ngủ rồi thức dậy thấy cũng còn đánh. Làm ba lần như vậy, tới lần thứ ba tỉnh lại thấy mặt trận đầy cả Càn khôn Vũ trụ, bên mình không biết làm thế nào chiến đấu cho lại.

Vừa nghĩ vậy thì Pháp thân của Bần đạo hiện ra một người nữa, hỏi Bần đạo ngồi trên Vân xa thì mặc áo trắng, bịt khăn trắng y như đạo phục mặc thường ngày đi cúng nhưng làm bằng gì mà mặc vào nghe trong mình nhẹ nhàng sung sướng làm sao.

Tới chùng xuất Pháp thân ra, thấy mặc đại-phục mà tôi nhái theo kiểu đó nhưng vẫn chưa thiết trúng. Mặc đồ Đại-phục rồi, tay cầm cây Giáng Ma Xử với cây Kim Tiên bay giữa không trung; người ngồi trên và người ngồi dưới hiểu nhau như một người.

Cầm cây Kim Tiên vẽ vòng gom lại thì chẳng khác nào như giải cái chài vậy. Định thần gom lại, vừa gom vừa thúc nhặt mặt trận ấy nhỏ lần lần, rốt cuộc chỉ còn Đức Lý Minh Vương đánh với Kim Quang Sứ.

Đánh với nhau một hồi, Đức Lý Minh Vương đập Kim Quang Sứ một gậy thì Kim Quang Sứ hóa hào quang đặng vân bay mất, đường đi qua Cực Lạc Thế giới bị cản trở như thế, phải chăng trong Đạo giáo nói “**Đạo bị bế**” vì lẽ đó.

Còn nữa, khi tới cửa ngoài Cực Lạc Thế giới thấy có hai cái chong chóng quay tròn luôn, nếu chúng ta lấy trí tưởng tượng thì mặt dưới lên tới mặt trên ít nữa nó cũng cao 50.000 thước đặng ngăn không có người nào qua lọt.

Hai cửa ấy, một cửa hóa ra hào quang trắng, một cửa hóa ra hào quang đỏ hồng hồng, tới chùng dùng cây Giáng Ma Xử trong thân tôi định thần chỉ ngay vào bảo nó ngừng thì nó liền ngừng lại, coi kỹ vòng tròn ấy là chữ Vạn.

Vừa biểu ngừng thì mấy người ngoài cửa Cực Lạc Thế giới chạy ùa vào, Bần đạo lại chỉ phía bên kia biểu ngừng thì họ cũng chạy vô được một ít nữa, vô rồi thì thấy có một vị Phật đứng ở trên, hai tay bắt ấn thì chữ Vạn quay nữa.

Phải chăng vì nơi Cực Lạc Môn ngoài có các đặng chơn hồn đã đoạt vị mà vì Pháp giới đã bế khiến Tôi đi đến đó đặng bắt hai chữ Vạn ngưng lại cho họ vào.

Đó là do Thánh ý của Đức Chí Tôn chớ không phải là sự tình cờ như con mắt của chúng ta tưởng. Ấy vậy, Đức Chí Tôn sai Đức Hộ Pháp qua mở cửa Cực Lạc Thế giới bởi hai nguyên do:

- Vì đường từ Linh Tiêu Điện, Ngọc Hư Cung qua Cực Lạc Thế giới buổi nọ **bị Kim Quang Sứ đón chặn đường**.

- Các vị Tăng đồ từ trước có tu mà thành thì không thành vì bị **thất Pháp bửu** nên bị ở nơi Cực Lạc Môn ngoài. Đức Chí Tôn biểu qua đó dẫn các chơn hồn cho có ngôi vị nơi Cực Lạc Thế giới.

72. Tại sao Cung Hồn Ngươn Thượng Thiên còn có tên gọi là Cung Pháp ?

Kể từ cung Tạo Hóa Thiên, Phi Tướng Diệu Thiên cho tới Hư vô Cao Thiên cầm quyền giải thoát cho Vạn Linh. Trong kỳ Thượng Ngươn đệ tứ chuyển này, Đức Chí Tôn giao quyền Chưởng quản trị phần hồn và phần xác của Càn khôn Vũ trụ cho Đức Di Lạc Vương Phật, ngự nơi cung Hồn Ngươn Thượng Thiên.

Nơi cung này, chúng ta thấy Đức Chí Tôn, tức nhiên gần Đức Đại Từ Phụ hơn hết, Đức Chí Tôn đến với hình thể là một vị Đại Từ Phụ.

Nếu dân Do Thái đoạt Pháp đã qui liễu sẽ thấy Ngài là JEHOVAH giáo hóa họ.

Nếu là người Trung Hoa đoạt Pháp về nơi cung ấy sẽ thấy Ngài đến với hình ảnh Hồng Quân Lão Tổ.

Người Ấn Độ đoạt Pháp sẽ thấy Ngài với hình ảnh BRAHMA, CIVA hay là CHRISTNA.

Đó là Cung Vạn linh hiệp Nhứt linh vậy, cung ấy là Cung Chánh Pháp của Đạo Cao Đài để tại mặt thế này cho nhơn loại đoạt đến.

Nơi Cung ấy, Đức Chí Tôn cho những kẻ đầu đoạt Pháp hay không vẫn về hiệp một cùng Đức Chí Tôn, rồi chính mình Ngài đến đặng giáo hóa, đặng dạy dỗ, chính mình Ngài đến đặng cùng chung sống với con cái của Ngài, trong buổi giáo hóa, Ngài không tiếc chi với con cái.

Đức chương Đạo Nguyệt Tâm Chơn nhơn có nói:

*Làm cha nuôi nấng ân cần.
Làm Thầy lại nhượng phẩm Thần, ngôi Tiên.*

Khi chúng ta về tới Cung Hồn Ngươn Thượng Thiên chúng ta mới ngó thấy cái hạnh phúc ấy. Cung Hồn Ngươn Thượng Thiên cốt yếu là nơi chung họp các Đấng Chơn hồn cao siêu, trí thức thông minh, kể từ bậc Tiên Thiên cho tới Phật vị đều ở nơi đây, ở đây đặng tạo dựng đại nghiệp của mình.

Cả toàn thể trong Càn khôn Vũ trụ hoặc tiêu diệt hoặc biến sanh cũng do nơi đó cầm chơn pháp quyết định, đây cũng là nơi quyết định chương trình Long Hoa Đại Hội của toàn thể Vạn linh trong Càn khôn Vũ trụ.

Các Đấng tưởng niệm không xao lãng, luôn niệm danh Đức Chí Tôn, sống trong Đức Chí Tôn và hình ảnh hiệp một cùng Đức Chí Tôn.

Đạo Pháp đã nói: Nếu chúng ta xuất hiện ra, biến tướng ra, đến ngày giờ nào chúng ta trở lại đặng tức nhiên là ngày ấy chúng ta đoạt Pháp, đoạt Đạo, ấy vậy, nơi cung Hồn Ngươn Thượng Thiên còn gọi là Cung Định, Cung Pháp.

73. Đến Niết Bàn là mơ ước của người tu. Vậy cảnh ấy ra sao ?

Chúng ta rủ nhau đến Niết Bàn cảnh, tựa như Kinh đô của Cực Lạc Thế Giới, chúng ta sẽ thấy Đức Phật Thích Ca nơi Kim Sa Đại điện tựa tựa như Kim Tự Tháp ở Egypte.

Cửa Tháp này có một cây dương lớn lắm, chúng ta không thể gì tả được, hình dáng lá nhỏ như sợi chỉ vậy, nếu lấy con mắt phàm quan sát bề mặt của nó chúng ta tưởng tượng tới chừng vài trăm cây số vậy, thấy mút con mắt.

Cây dương ấy bao phủ phía trên làm như tàn che tỏa xuống trọn vẹn, trong cái bí pháp của Niết Bàn, nơi cây dương liễu ấy, mỗi lá dương đều có giọt nước Cam Lộ, mỗi lá đều có một giọt nước, mỗi một giọt nước là một mạng căn trên Càn khôn Vũ trụ.

Kim Tự Tháp có từng, có nấc với hằng hà sa số Chư Phật, không thể nào mà đếm được, các Vị Phật ấy do

Nguyên Linh của Đức Chí Tôn sản xuất và đoạt vị.

Nếu một vị Phật muốn thăng lên nhưt phẩm Liên Hoa phải tái kiếp làm con vật, rồi từ con vật lên tới Phật vị, mới được một tầng Liên Hoa nữa.

Pháp thân khi ngự trên Liên Đài họ rồi, sẽ toàn vẹn trong trẻo, huyền bí vô biên. Mỗi Liên Hoa của họ chiếu diệu tức nhiên mỗi linh pháp chuyển thế của Càn khôn Vũ trụ, họ tương thân cùng Càn khôn Vũ trụ do điểm Liên Hoa của họ chiếu diệu mà thôi.

Niết Bàn bên Cực Lạc Thế Giới cầm quyền giáo hoá Vạn Linh.

74. Tại sao từ Kim Bàn xuất hiện, hình ảnh còn lơ mờ mà về được Liên Đài ở Kim Tự Tháp thì hình ảnh lại trong trẻo, biểu hiện hết Pháp thân huyền bí vô biên vô tận ?

Pháp thân xuất hiện từ Kim Bàn mới có bóng dáng mà thôi. Nhờ Sanh Sanh Tử Tử, thân đoạt Ngươn khí mới tạo dựng Pháp Thân của mình với cả muôn muôn triệu triệu kiếp sanh của chúng ta, dựng đoạt cả huyền vi bí mật quyền phép Tạo đoan.

Nói rõ hơn, Pháp thân của các vị Phật ngự trên Liên Đài Kim Tự Tháp do tổng số vạn kiếp sanh của họ, vạn Pháp thân của họ tổng số lại biến tướng nên hình ảnh vô biên vô tận của họ.

75. Ai chương quản cõi Niết Bàn? Chúng ta có thể đến cõi Niết Bàn được không ?

Giờ phút này dưới cội cây Dương liễu tối cổ ấy, chúng ta thấy một Liên Đài rực rỡ quý báu vô biên vô giới chiếu diệu cả muôn muôn vạn vạn Linh Quang trong Càn khôn vũ trụ.

Trên Liên Đài ấy, giờ phút này vị Chương giáo ở Niết bàn là ĐỨC DI LẠC VƯƠNG PHẬT, còn buổi trước Ngài đó thuộc quyền Đức Phật Di Đà.

Ngày giờ mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tức nhiên mở Đạo Cao Đài, Đức Chí tôn đã giao quyền lại cho Đức Di Lạc Vương Phật, Đức Chí tôn ban cho hơn loại Nguyên tử lực cũng do nơi Liên Đài đó vậy.

Khi chúng ta đến cảnh Niết Bàn thấy cái bí mật là chữ KHÍ, Đức Chí Tôn đã để chữ Khí nơi sau lưng Hộ Pháp là nó đó, chẳng gì khác, đó là Khí Sanh Quang, tinh ba của nó là khí sanh của họ, là nguyên tử.

Đức Chí Tôn tạo cảnh Niết Bàn, các Chơn linh không ai mà không muốn, không thềm thường, không phải không có người đến được, được hay không là do nơi mình.

Bần Đạo nói quả quyết, đó là cảnh tượng Đức Chí Tôn đào tạo dành cho con cái Ngài, ngôi vị ấy trước kia ai ngồi đặng thì bây giờ mình cũng ngồi đặng, tất cả do nơi căn đức của mình, không phải của cải vô biên ấy dành cho ai hết, ai cũng có thể đến.

Các Chơn linh tự định quyền lập vị cho mình, muốn có Liên Đài nơi Kim Tự Tháp thì cũng do nơi mình, chúng ta muốn mà được bền hay không bền thì cũng do chúng ta, chơn lý bao giờ cũng vậy.

76. Những người thuộc Tả đạo bàng môn thì sao ?

Trước khi vô Cực Lạc Thế Giới, chúng ta gặp đám đông ngồi ngoài cửa thành mà tụng niệm. Có kẻ gặp mình thì tỏ vẻ đau đớn thương tâm, khổ não tâm hồn lắm, trong đám đó có đủ các sắc dân trên Càn khôn Vũ trụ, không phải quả địa cầu 68 này thôi đâu.

Khi họ đến Cực Lạc Thế Giới, họ gặp một bức tường cao vòi vọi cản ngăn họ vào, khi đi trên không vào Cực Lạc Thế Giới nhìn xuống thấy họ lao nhao lối nhỏ, tới giờ thì đọc kinh.

Đó là tín đồ của các Tôn giáo, đầu cho Tả đạo bàng môn nhưng mà tâm linh của mỗi người bao giờ cũng hướng về Đạo giáo, nhiều hạng trí thức, nhiều Chơn linh siêu thoát mà lầm lạc, vì nơi đâu có Tôn giáo thì người ta theo, không biết chơn truyền là gì hết.

Họ thật tâm tu mà không vào được là vì nền Tôn giáo đó thất chơn truyền, họ vì nghe vì tin mà theo, họ cũng đến Cực Lạc được, duy có một điều là họ không hưởng thiệt cảnh, họ hưởng giả cảnh mà thôi.

Họ phải ở ngoài Cực Lạc một thời gian đặng đào luyện tinh thần họ, họ không có tội tình gì hết, chỉ đi lạc lối mà thôi.

Một thời gian năm bảy trăm năm họ đầu kiếp lại tu nữa, tìm tòi thấu đáo chơn truyền mới được nhập vào thiệt cảnh.

77. Nhơn loại vì cố gì mà lập vị khó khăn vậy ?

Họ ngờ vực, không biết cái chơn lý thiệt là ở chỗ nào, họ nghi không có Niết Bàn, không có Cực Lạc, không có cõi Thiên cung, Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Nơi thế gian có kẻ ngu dốt thì cũng có những bậc thông minh thấu đáo cả cơ thể tạo đoạn, cảnh thiêng liêng kia cũng vậy, sự thật mà mình còn nghi ngờ là do mình mờ ám.

Nơi thế gian này đã có những bậc cao siêu như Đức Phật Thích Ca, Đức Chúa Jesus, được nhân loại gọi là Phật tại thế.

Ấy vậy, Chơn lý không tả được, phải tự suy gẫm, sự mờ ám ngờ vực do nơi quả kiếp của họ. Họ phải chịu thống khổ, chịu tấn triển mỗi kiếp sanh của họ. Họ phải đi từ từ mà tấn hoá trong khuôn luật quả kiếp của nhơn loại.

Đức Chí Tôn có nói: "- Trong kỳ Đại Ân Xá này, nếu các con biết Đạo, các con tu một kiếp thì đoạt đặng".

Lời nói ấy của Đức Chí Tôn nói không sai, đoạt đặng cùng chăng là do nơi mình.

78. Chử vị nào được ở trong Lôi âm Tự ?

Trước đây, Đức Di Đà Chương quản Càn khôn Vũ trụ. Trong kỳ Thượng Ngươn tứ chuyển này, Đức Di Đà đã giao quyền Chương quản Càn khôn Vũ trụ lại cho Đức Di Lạc.

Đức Di Lạc ngồi ngự nơi Kim Tự Tháp, còn Đức Di Đà trở vào ngự nơi Lôi âm Tự, nơi đó, chúng ta có thể học các triết lý Phật giáo từ tạo Thiên lập Địa đến giờ.

Cơ giải thoát của Phật cũng để tại mặt thế gian này, duy tại Nhơn sanh không tu nên không đạt được Pháp. Từ Thượng cổ đến giờ, nền Phật giáo là tối cổ, một nền Tôn giáo mẹ của các tôn giáo khác, vào đây, Bần đạo được nghe lời thuyết pháp của Đức DI ĐÀ.

79. Bạch Ngọc Kinh có gì đặc biệt về cấu trúc ?

Thoạt tiên, chúng ta thấy phía xa xăm có ánh sáng chói dọi như mặt trời mọc buổi sáng, ánh sáng chiếu diệu như một vùng thoai khí.

Khi Pháp xa của Bần Đạo đến, thấy hào quang chói vào Pháp xa sáng rõ, càng đi càng thấy vui sướng trong lòng, lại gần tới thất một Toà Thiên Các đẹp đẽ lắm, màu sắc thay đổi.

Lâu đài đó là một vật sống chứ không như lâu đài ở thế gian bằng gạch đá, nó vận hành thay đổi màu sắc vô cùng vô biên, bí Pháp ấy không thể gì tả đặng.

Bạch Ngọc Kinh là một vật sống vận hành biến hoá, chung quanh thoai khí bao trùm từ Nam chí Bắc, từ Đông qua Tây. Khối lửa ánh sáng ấy chúng ta thấy như mặt trời vậy, mà ánh sáng mặt trời thì nóng nực, bực bội, còn ánh sáng nơi Toà Bạch Ngọc Kinh lại dịu dàng và huyền bí lắm.

Bạch Ngọc Kinh chia ra làm ba căn, căn chính giữa các vị cao siêu ngự, nếu mình đứng xoay vào trong thì bên tả là phái Nữ, bên hữu là phái Nam, hình bóng họ chiếu qua vách mà tấm vách thật lạ lùng, trong và trắng như sương sa vậy.

80. Tại sao Bạch Ngọc Kinh có thể là một vật sống ?

Nơi Bạch Ngọc Kinh, khí nó là Hỗn Ngươn khí, biến hình Hỗn Ngươn khí ra là Khí Sanh Quang, chính nhờ Khí Sanh Quang mà chúng ta đã thở, đã hô hấp.

Khí Sanh Quang nuôi sống cả sanh linh vạn vật, ta sống cũng do nơi nó mà biểu làm sao không là vật sống.

81. Làm sao đến được Bạch Ngọc Kinh ?

Pháp xa vừa ngừng, Bần đạo bước xuống thấy 3 cửa của Bạch Ngọc Kinh có 12 vị Thời quân mặc khôi giáp tay cầm Bửu pháp đứng cản đường không cho thiên hạ vô, mỗi cửa có 4 người giữ.

Bần đạo hỏi: "- Vì cớ gì không cho người ta vô?"

Họ nói: "- Người ta biểu đừng cho vô."

Biết là Kim Quang Sứ biểu nên giận quá liền day ra lệnh cho các Chơn linh vô, họ tràn vô nghe cái ào, dường như nước chảy vỡ bờ, tới chừng các Chơn linh vô hết, 12 vị Thời quân vô, Bàn đạo vô sau chót.

Vào đó Bàn Đạo thấy cả thầy đều có ngôi vị sẵn, Bàn Đạo nghĩ sao người ta có chỗ ngồi mà mình không có ?

Vừa nói thì có tiếng: "- Cái ngai của Ngài kia".

Bàn đạo dòm lên thì thấy cái ngai tốt lắm, từ thuở đến giờ, dầu vạn kiếp sanh chịu khổ để tạo vị nơi mặt thế gian này cũng không bằng ngôi được trên đó, sung sướng làm sao đâu: ở đó tưởng, muốn cái gì đều có hết.

82. Long Hoa Hội nơi Bạch Ngọc Kinh ?

Bàn đạo tưởng ở thế gian này đầu muôn triệu kiếp sanh cũng chưa có cái sang trọng, sung sướng như khi được vào Bạch Ngọc Kinh.

Long Hoa Hội đó! Long Hoa Hội tại Bạch ngọc Kinh đó vậy.

Đức Chí Tôn cho Bàn Đạo thấy trước và ngó thấy các Chơn linh ngự trước đó đặng ngày kia con cái của Ngài cũng ngự như vậy. Bàn Đạo làm chứng đặng nói lại với con cái của Ngài.

Chúng ta chịu đầu thai, chịu cái khổ của đời mà lập vị mình, đối với cái khổ hạnh muôn kiếp của mình, mình sẽ được trả lại một cách vô đối, có thấy mới biết rằng Đức Chí Tôn chẳng hề khi nào chịu thiếu nợ ai cả.

Rất hạnh phúc cho kẻ nào dám cả gan cho Ngài vay, rất hạnh phúc cho những kẻ nào biết yêu ái, biết làm tội tở cho Ngài, Ngài sẽ đáp lại cái ơn ấy cho mình, tới chừng Đấng ấy trả lại cho mình thì không có cái hạnh phúc hay giá trị gì ở mặt thế gian này bằng được.

83. Điều mong mỏi hơn hết của mọi người là muốn biết hình dáng và quyền năng của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế ?

Khi vào Bạch Ngọc Kinh rồi, Bàn Đạo muốn biết Đức Đại Từ Phụ và Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế có phải là một không ?

Vừa tưởng thì Tôi thấy cái gì bao phủ như tấm màn che vậy, ý vừa muốn vạch cái màn ra thì cái màn ấy hé mở, dường như có tầng, có nấc, xa lắm không thể gì tả đặng, kế đó thấy Ông bước ra mặt áo trắng bịt khăn trắng giống như bộ đồ tiểu phục của Giáo hữu. Cũng có miếng vải lòng thông sau lưng, râu bạc trắng coi đẹp lắm, thấy thương làm sao đâu.

Trong bụng nói: Ông ngồi tại Linh Tiêu Điện mình ngó thấy trong bộ đồ khác, không lẽ hai người?

Vừa nghĩ thì thấy Ngài bước ra đứng ngay chính giữa ngó ngay Bàn Đạo như thể biểu con coi đây, ngó ngay lên Ngài, thấy đạo hào quang chiếu diệu, tay cầm cây gậy coi đẹp lắm.

Cây gậy của Ông quảy cái bầu, bên mình mang một cái bị, mặc bộ đồ Ngọc Hoàng Thượng Đế, nắm ngang cây gậy trên tay thành cây đòn cân, Ngài kéo cái bầu ra thành cái giá cân, kéo cái bị ra thành trái cân, ba món báu ấy hiệp lại thành Cây Cân Thiêng liêng mà chính mình đã thấy nơi Linh Tiêu Điện, cũng Đại Từ Phụ nhưng thiên biến vạn hoá mà tạo ra Càn khôn Vũ trụ đó vậy.

84. Trên đường tu lập công quả nhiều là đủ, khỏi ăn chay được không ?

Dầu cho một cái bông, chúng ta chưa chắc đó là một vật, nếu chúng ta bẻ nó một cách vô lối, rùi phải nhằm sanh mạng của Phật thì khó mà tu lắm .

Một vị Phật Bồ Tát đương chuyển kiếp có thể trong dạng thú, nếu mình ăn thịt nhằm, ngày kia về trên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống, họ nhắc kiếp trước Phật có ăn thịt tôi, nhắc bao nhiêu đó cũng đủ mang bầu, quảy gậy mà tái kiếp nữa.

Nơi thế gian này hằng hà sa số con vật, mà biết đâu trong con vật nào đó lại có vị Phật Bồ Tát đương tái kiếp để tạo Liên Đài, rùi ta ăn nhằm thì khó mà đạt vị lắm.

Vì thế, Đức Chí Tôn biểu chúng ta phải trường chay là vậy.

85. Lời khuyên sau cuối của Đức Hộ Pháp ?

1. Giờ phút này đã mãn Hạ ngươn tam chuyển và vào Thượng ngươn tứ chuyển là hồi Nhơn loại tương hợp với nhau, cả thầy nơi mặt quả địa cầu này, đó là **thuyết Đại Đồng**, đem để nơi mặt địa cầu này một nền chính trị cho vững chắc mới hiệp đặng, tức nhiên khởi mầm để tạo một nền chính trị Hiệp chúng Đại đồng cho Nhơn loại.

2. Bàn đạo muốn biết hết Bạch Ngọc Kinh vì thấy Bạch Ngọc Kinh lớn lắm, chưa kịp thưa xin phép thì Đức Ngài đã biết, Đức Ngài bước lại gần cái đôn, cầm cây gậy gõ vào, cái đôn biến ra một ông già. Ông già dắt Bàn đạo đi cùng nơi này qua nơi khác, mỗi cảnh đều thu nhỏ lại như hòn non bộ vậy, Bàn đạo đi khắp nơi, đi mệt quá, đi bằng chơn linh mà cũng biết mệt, Càn khôn Vũ trụ mệnh mông đại hải.

Về đến cảnh giới Bạch Ngọc Kinh rồi, đừng sợ thiếu chỗ ngồi. Không có thiếu đâu, nếu có, kêu Bàn đạo, Bàn đạo sẽ thường cho, ở thế gian ráng **TU** để được về cảnh ấy, Bàn đạo cho hiểu, cho ngó thấy đó đặng cho toàn thể con cái ráng **chuyên cần lo tu**.

Không tu tại nơi mình, sau này đừng nói Hộ Pháp không thuyết giảng, không nói gì cho hiểu biết hết nên tôi không biết, Bàn đạo nói có chứng thiên hạ.